

2.28



SEPT LEGAL
N: 1991

Số 7 xuất bản mỗi ngày

Sau 30 Lecombré 1952

PHONG-HOÀ

16
trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7

TRẦN VĂN HỒU
BOULEVARD CARNOT
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MẠI

DIRECTEUR
NGUYỄN TƯỜNG-TAM

GIA BAO ĐỒNG DƯƠNG NGOẠI QUỐC
1 năm 3pro 5pro
6 tháng 1, 60 2 60
3 tháng 0, 90 1, 40
ADMINISTRATEUR GÉANT
PHẠM-HỒU-SINH

Mặt thực

Một cái dao dậu hay đến đâu cũng kèm thêm nhiều cái dị-đoan, mà chính những cái dị-đoan ấy nó lại làm lớn cái mãnh lực của dao lên. Đến ngày những cái dị-đoan mất đi là ngày đao lại xuống, hầu mất hết mọi vẻ tôn-nghiêm.

Người mình cũng giống thế là do ở sự sùng bái người quá khứ, muốn nhớ lại người mất đi luôn luôn và có thể lấy đây làm gương noi theo. Điều đó kẻ cũng hay, nhưng nếu chỉ có thế thì sự thờ phụng tổ-liên không bao giờ được tực rỡ như ở nước mình.

Người mình sợ đi trong hoàng bản hờ cho đẹp, cho sang, ngày giỗ lễ làm cỗ làm bàn linh đình là vì một lẽ linh thiêng linh hồn người chết còn phảng phất ở dương gian, không biết ăn núp ở đâu, nhưng cứ có cỗ là lần về ăn uống, có thể che trở phù hộ cho con cháu được. Nhiều bà, đến khi phải đốt mã, mà không đốt được tấm áo, chiếc khăn, đôi giày, thì ấy này không yên, năm mơ năm mộng thấy người khuất về than thở không áo mặc rét, khăn đã gián nhũm, mà giày cũ đi đã hủ cả mõm.

Lần cũ cũng vì linh rằng người chết về ăn, nhưng làm cỗ linh đình thì một là họ cho phải làm vì con cháu về đông, cúng nhiều để ăn cho đủ, hai là vì thói quen, ba là cỗ bàn có to thì mình mới là có hiếu, mới được tiếng khen của làng xóm.

Thương người chết ghê rượu thì cũng rượu vì không có rượu không ra cúng, đó là vì linh quen.

Người chết ghê đồ nấu thường lại cúng đồ nấu, đó là linh làm sang về làng xóm.



Hàng Nga tân thời

Vợ kẻ ghê vợ cả của chồng mình như kẻ thù, nhưng ngày giỗ vợ trước thì thật là tâm-thành, cỗ bàn tươm tất, đó là vì tin rằng linh hồn người vợ trước có thể về được.

Sự thờ phụng người chết được long trọng là vì lòng tin, gương, kèm thêm mấy cơ: lấy lòng người chết, sợ người chết, (muốn khế khoang và theo thói quen.

Mẹ cùng, con cháu phải cúng, rồi đến con cháu của người (tên đức) thờ cúng đều không biết một mũi tổ tiên, dẫu không có chút gì thương nhớ—cứ thấy giỗ là cúng, cúng là phải làm cỗ, làm cỗ thì phải linh tươm, đồ ăn phải nấu thật khéo, nộm làm chua, bóng nấu mặn ở mình vụng, nếu là con gái thì khó lấy chồng. Chửi dẫu có bếp suốt đêm để cúng phụng ai?.. cúng phụng những ông, những bà đền ăn cỗ để các ông, các bà ấy chề chén no say, khen món này khéo, chê món kia dở!

Bọn dân ông thì hoặc cũng làm như bọn dân bà, hoặc đứng ngoài mặc cho họ làm, tuy có tốn kém đôi chút nhưng chẳng phí đi đâu, lại được bữa chén họ hàng láng nước thỏa thuê, nhất cử mà lưỡng tiện.

Một kỳ sau sẽ nói về cái quan niệm của phải mới đối với sự thờ phụng tổ tiên
TÚ-LINH

Kính cáo độc giả

Các bạn đọc báo hoặc đã gửi giấy mua năm hoặc vẫn thường nhận được báo xem mà chưa trả tiền thì xin gửi tiền về cho nhà báo.

Nếu không nhà báo sẽ nhờ nhà giấy thép đòi, tiền phí tổn các ngài phải chịu.

Những bạn ở xa nhà giấy thép không tiện việc gửi ngân phiếu, thì gửi tem về nhà báo cũng nhận (tem 0p05 trở lên)

PHONG-HOÀ

..TỪ NHỎ ĐẾN NHỚN..

Ông hưu quan Hoàng hữu Bình

Mới đây ông Hoàng-hữu-Bình, một vị hưu quan, người tỉnh Quảng-Tri, có đáng một tờ trạng xin đức K-m-Thượng mở lại khoa thi cũ. Tờ trạng ấy đã gieo cho ông Phạm-Quỳnh đệ vào trong Nôi.

Ý kiến ấy hay đấy! mấy bộ từ thư, ngũ-kinh đã lâu nay không có ai học thuộc lòng, bảng sách nho đang rạo rọi Ông Bình xin thế, không phải là óc ông ta cũ kỹ đâu, chỉ vì tấm lòng muốn trấn hưng nghề làm giấy bán giấy thôi.

Nhưng này ông Bình, ông đã hưu tri rồi, ông nên để cho tri ông nó nghĩ, đừng bắt nó làm việc, tội cho nó lắm.

Còn tờ trạng của ông, rồi nó cũng đến về hưu với ông.

Các ông lang băm

Làm thầy thuốc chỉ riêng ở nước ta mới không phải là một nghề. Ai ai cũng lên ông lang cả. Đọc hết mấy quyển sách thuốc, ấy thế là đã hóa ra một ông lang, nhưng chỉ hóa ra một ông lang băm.

Nhất là các bà, nghề thuốc lại sành lắm. Một người ngộ cảm ư? Bà thì bảo nên thoa dầu, bà thì bảo nấu lá tre mà xông, bà thì bảo đốt chổi mà sưởi, mà nếu mấy cách trị bệnh ấy không công hiệu, bà nào cũng mách cho bệnh nhân một ông lang hay, có tiếng nhất. Những ông lang có tiếng ấy thường thường chỉ là ông lang băm.

Ông lang tài nhất là xem mạch. Nếu người có bệnh đã nói là bị cảm, ông xem mạch biết ngay là cảm, nếu đã bảo cho ông biết là đau ngực, ông xem mạch biết ngay là đau ngực, tài thật.

Ông xem mạch xong, trở vào bụng lão người ta đau phết, chỉ lên ngực bảo người ta đau thận, còn giơ giấy, quả tim, lá lách, ruột già, ruột non, long tủy cả, lúc thì ở ngực, lúc thì ở bụng, ray ông muốn cho tạng nào ở đâu thì nó ở đấy, mai ông cho nó ở chỗ khác thì nó lại đi chỗ khác... vì thế nên gọi ông là ông lang băm.

Ông lại khéo nói, khéo biết bệnh nhân bàn hay nhiệt, hàn về thủy-hỏa, ôn, lương thì tài lắm...nhưng tài nhất là lúc bệnh nhân có mệnh hệ gì, là ông tìm lỗi lẫn. Người ta gọi là lang băm thật là đúng lắm.

Lại... con giai làng Bát-Tràng

Ông Vương-bích-Ngân ở làng Bát-Tràng vừa mới gửi thư lên Phong-Hóa để phân trần về bức vẽ diển câu phong dao... « sống làm con giai làng Bát-Tràng ».

Ông cho câu đó là « ngụ ý sâu sa và chính đáng » vì làng ông từ xưa đến nay, ngoài những viên gạch đá nổi tiếng lại còn sản xuất biết bao nhiêu « cao quan, hiền hoạn » và « tại các công sở nhà nước, đã chiếm được địa vị khá cao », « chứ chỉ ngồi ăn hại vợ thì còn ai muốn làm giai làng Bát-Tràng làm gì? »

Ấy chết! ông nhầm to. Ngồi ăn nhờ vợ thì mới đáng ước ao chứ — nếu chỉ « cao quan, hiền hoạn » thì ai mong mới làm gì!

Được nhân là cái ước ao chung của người mình. Cứ theo câu phong dao

thì con trai làng Bát-Tràng (không biết bây giờ có thể không) có tiếng là sung sướng, không lo, không nghĩ, công việc nhọc nhằn không phải gánh chỉ ngồi nhà mà hưởng thú bốn mùa áo mặc vợ và may!

« Chết làm thần hoàng làng Kieu-kij », quanh năm hưởng người ta tế lễ, mà « sống làm con giai Bát-Tràng », xuôi đời không phải làm việc, thì còn gì tuyệt hơn nữa!

Chẳng trách nào mà tất cả người mình ai cũng ước ao!

Đức ông chồng

Các bà vợ Việt Nam đối với đức ông chồng có nhiều ý tưởng lạ, đáng khen lắm.

Đức ông chồng phải là một ông chồng dễ bảo, bảo ở nhà phải ở nhà, bảo đưa

đi xem hát bội phải đưa đi xem hát bội, bảo ăn thì ăn, bảo đi thì đi, bảo nằm thì nằm... chỉ trừ ra bảo ghét thì không được ghét, bảo đánh không được đánh, mà... bảo xuống Khâm-thiên chớ xuống Khâm-thiên.

Đức ông chồng lúc nào cũng phải quanh quẩn ở bên cái quần trắng, cái khăn san của bà vợ, lúc nào cũng phải lo, nghĩ đến bà vợ, lo mua cho vợ lọ kẹo, miếng bánh, lo xắm cho vợ ống hồ, hộp giầy... mà ngoài những cái lo ý nhị mạn nông ấy, không được lo gì nữa. Công danh sự nghiệp mà vợ không được hưởng là công danh sự nghiệp vứt đi, hành-vi anh hùng mà không vì vợ, là hành vi vô dụng.

Lý tưởng cao sâu của đức ông chồng là vợ đấy: ở với vợ có bầu bọ chặm nom như ông từ giữ bụi, nhà giàu giữ cửa, mới phải đạo làm chồng! Mà vợ

đánh tờ tằm, chớ có chia bài, vợ đi hầu bóng, chớ có đánh hương, mới đáng là chồng chứ!

Nào ai giám làm chồng ở đất Việt nhà! cố lên cho vừa ý các bà vợ đáng khen ấy!

Cũng là quan

Nhiều ông giáo, đã hơn một năm nay, bỏ mũ, đổi khăn, lên quan cả. Nhưng các ông quan cũng chẳng được ra quan, nên trong cái vui được lên quan, lại là một chút buồn.

Ở tỉnh thì mấy ông kiêm, ông đốc phải đứng cuối hàng quan tỉnh, ở phủ huyện mấy ông huân phải đứng cuối hàng các quan phủ, quan huyện.

Đã mang tiếng làm quan, ăn tiêu cũng phải ra quan, cái gì cũng phải ra quan cả! Nhưng lương các ông nó không ra quan, chỉ còn nhìn vào ruột tọng của bà vợ.

TU-LY

Bản ngưng..

Các nhà nho còn sót lại trên cõi đất Việt, thường than thở cho luân thường, phong hóa, mà nhất là than thở cho mình. muốn chấn hưng được đạo nho kia, mong cho chúng ta ở lùi lại một trăm năm về trước.

Họ muốn cho chúng ta sống như đời Nghiêu, Thuấn, còn trẻ con thì cấp sách nho, đọc Mạnh-Tử, chỉ hề đá dũa vang khắp bán đảo Đông Dương; nhón lên thì này bụt, này thiên. này lều, này chiếu, bàn chuyện thì bàn đời tam hoàng ngũ đế, bèn xem Quân Trọng đã ở mấy ngày tù, Ngụ-Công có mấy cái râu; làm thơ thì thơ thần ở rợn sông Hoàng Hà, lên hồ Động-Dinh khóc hoa máu đơn Giang Nam rụng, ngắm cảnh tuyệt vời trên núi Thái-Sơn.

Những điều hay ho ấy, thật chúng ta không sùng đáng theo. Chúng ta không thể sống như đời cổ được, vì chúng ta đã chịu ảnh hưởng một trang lịch sử vừa qua mà các nhà nho kia muốn xóa bỏ đi. Chúng ta nghĩ khác xưa, xét đoán cũng khác xưa rồi! Chúng ta không thể tin rằng người Thái-tây chân chỉ có một ông, ngã là không giầy được, đèn phải có bắc, có dầu, giặc xuống không cháy được, sáng thần công phải là ông sùng, có làn có tán, sốt thì đổ mồ hôi, ốm thì đổ thuốc vào cho uống.

Thật là không may cho chúng ta... mà rất buồn cho mấy nhà nho hủ.

Từ Ly



Hỏi thăm

Bà Ech-Thầy có thấy người con gái nào đầu giề lệch, quần khăn san tay cầm cái Yo yo vừa đi qua đây không.

Phong - Hóa

sẽ ra số Tết đặc biệt!

MỆO PHÁN VỆO

Phán Vẹo ở nhà hàng B. M. ra gặp ngay Ngô, bạn đồng học từ lúc còn quét ngang mũi. Mười năm xa cách, nay mới gặp, thói thì tay bắt mặt mừng, bác bác tại tôi, hàn huyên niềm nở, chuyện vãn mất 15 phút mới rời nhau được. Phán Vẹo vừa đi vừa lầm bầm:

— Thấy mình về chậm, thế nào vợ mình nó cũng be thói, mình có nói thực là gặp người bạn «đề chôm» của mình nôm mới nói chuyện lâu đến thế, nó cũng chẳng tin nào. Thôi thế cũng là một bài học cho mình, từ nay mình phải đứng đắn y như «chronometre» vậy. Ủ mà nghĩ lại cũng đại, chỉ tại mình đứng đắn mãi từ trước đến giờ nên mới làm hư cả vợ mình, cứ như các anh chổng bại mạng khác là xong, họ có về chậm họ chỉ cười khi một cái là êm, còn mình có chậm năm, ba phút thì lấm lét như rắn mông dấm, nhục thật. 6 tháng trời làm bạn với nó, không bao giờ mình lại về chậm như ngày hôm nay, có muộn lắm cũng chỉ đến 15 phút là cùng. Mình phải nghĩ cái kế gì mà rời được nó, chớ cơ mầu này thì khó mà nuốt chời miếng cơm với nó bữa chiều nay...

Y hần Châu-do, à quên Phán Vẹo đã nghĩ được diệu kế, nên về đến nhà ung dung hai tay rút túi quần, miệng huýt sáo rập với tiếng giã «cộp cộp». Lấy đầu gối dẩy cửa vào, đã thấy vợ phán khoan tay đứng sau cửa, cặp mắt phượng tròn xoe, bộ mặt mịn màng rần rần như gang thép, vợ phán lúc này chẳng còn là cảnh mai yêu diệu mà lại còn hùng mãnh như ông «ác» gác cửa đình, tay nhiên Vẹo ta không ran, vì đã có diệu kế, không để cho vợ hét, dọa dẫm nói:

— Vợ này, hôm nay chắc là ngày



Bài học tổng trộm cướp
 Chém cha cái lũ, thằng Trích, thằng Cướp, trẻ già, đực cái, bám đồng bèo chỉ quen thói ăn không. Thành-thị thôn quê, khắp thế-giới đi đến đâu cũng có.
 Lăn khuất sống nhờ bách nghệ,
 Lăn mò ăn hại tử dân.
 Như sâu bọ, cắn cây,
 Sấn run trong ruột.

Sức giải, vai rộng, ủa sương lưng không thích việc làm ăn.
 Mưu giở trí khôn, dùng khối óc để soay nghề trộm cắp.

Đường vắng bọp khăn giặt gói,
 Chỗ đông cát dầy, lẩn lừng.
 Chỗn thị-thành đảo ngách, đảo lừng, cuồn đến cả đờ rau rế rách.

Nơi thôn dã chui rào, sê rạ, chẳng từ chi bấp lúa giầy khoai.

Cửa từ bi da thú không kiêng,
 Nhà nghèo khó lòng lang chẳng nề
 Đò là những quân chính ngách, lối gian-phi đã rõ rành rành..

Còn biết bao kẻ đồng phường, khỏe vơ vét lại càng quý quyết.
 Nọ nhà báo, cơ quan ngôn luận, lợ bà con kiếm cách soay xu.

Kìa phường bợm sỏ lừa bè, đảo bẹn, trường thương mại bán lường, buôn

quật giao gian chẳng nghĩ nghĩa tình.
 Tinh thần khùng hoảng, nhật báo kia đánh cắp văn chương.
 Học tập chây lười, học trò nợ lậu gian thi cử.

Thời cũng một phường kẻ cắp,
 Khác nào như tụi ăn sương.
 Gớm thay là quý dương gian,
 Ghê thay loài tròng xã-hội.

Nào đâu:
 Quan tri, quan nhậm!
 Ông cầm, ông cò!
 Tuần tráng, xen dâm!
 Mật thám, đội xếp!
 Tróc chúng vào sãng-tan nhà đá!
 Tổng chúng đi Lao-bào, Cờ-lớn!

TỬ MỒ

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây nhưng áo pull'over của hiệu CỤ CHUNG dẹt có phần xuất sắc chẳng kém hàng của tây chút nào.

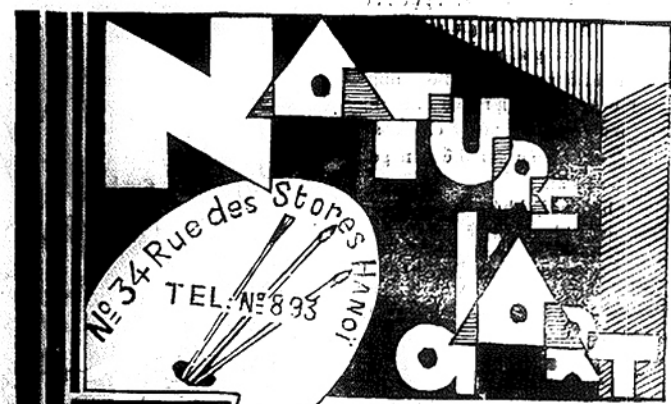
Cụ-Chung

63 Rue de la Citadelle Hanoi

NÊN HÚT THUỐC THƠM



ANG LÊ
 SWEET CAPORAL
 HIỆU
 MILD & EXTRA FINE
 \$ 0,15
 COMPAGNIE COLONIE TABACS
 7, rue de la Citadelle Hanoi



Vẽ các kiểu máy, kiểu nhà. Tinh vẽ đất cát và cầu cống, vẽ truyền thần sơn, mực và thuốc. Làm búp bê bằng sơn, đất và vôi. Sơn cửa nhà và quét vôi. Vẽ bảng-cờ và biển giao hàng vân vân

Vẽ bình truyền thần bằng than
 Thật giống thuật khéo Không phai màu
 Hình bán thân 50 x 60 2p90
 Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho
M. TRƯƠNG-TRONG-BÌNH
 Office Indochinois du Travail
 81 Route Mandarine Hanoi

Có bạn gửi hình đi các nơi theo lối hình hóa giao ngân.



TỪ CAO ĐẾN THẤP.



Phong-rao mới

Chiều chiều lại nhớ chiều chiều.
 Nhớ có quần trắng, áo điều, khăn sen.
 Năm giờ buổi giỗ gần tan,
 Bông hồng tha thướt dưới hàng cây xanh.
 Gió chiều bộ cánh phong-phành,
 Lang thang vô vẩn, có mình đợi ai?
 Thưa rằng đã mấy ngày giờ,
 Em chờ cậu phán là người tình nhân.
 Bảy giờ kinh-tế khó khăn,
 Còn rằm châu hát khất lẫn làm lơ.
 Thân em đã sắc như vôi,
 Son mòn, phấn hết, biết sỵ vào đâu!

TỬ-MỸ

Tài phát minh của cụ Hoàng-tăng-Bí

Cụ Hoàng-tăng-Bí mới tìm ra được một thứ bệnh, cụ gọi là « một bệnh chung của bạn thiển niên ta ngày nay ». Cái bệnh ấy là cái bệnh quá yếu yếu học, công kích nho giáo, không biết rằng dân tộc Việt-Nam còn đoàn tụ được đến ngày nay, xã hội Việt Nam còn giữ trật tự đến thế này đều là nhờ công nho giáo!

Cái bệnh ấy có không, không biết, chỉ biết rằng cụ báng Hoàng cũng mắc bệnh, cái bệnh chỉ trông thấy cái tốt đẹp của nho giáo.

Bệnh của cụ báng Hoàng nghe như trầm trọng lắm, cụ nên tìm thuốc chữa đi thôi!

Cha ra cha, con ra con

Cụ báng Bí mắc cái bệnh ấy nên nói rằng vì ta mấy nghìn năm chuyên chuộng nho giáo « nên trên dưới có trật tự, cha ra cha, con ra con, anh ra anh em ra em, chồng ra chồng... cụ Hoàng-tăng-Bí, ra cụ Hoàng-tăng-Bí. Ấy đấy, ý cụ báng là nếu không có nho giáo thì cha không ra cha, con không ra con, anh không ra anh, em không ra em, vợ không ra vợ, chồng không ra chồng... cụ Hoàng-tăng-Bí không ra cụ Hoàng-tăng-Bí.

Quái thật! để cụ báng đỡ rằng bèn Âu-Mỹ họ, cha không ra cha, con không

ra con, anh không ra anh, em không ra em, vợ không ra vợ, chồng không ra chồng, mà hề Charlot không ra hề Charlot.

Tính xấu tự nhiên

Cụ Báng nói mê nói hoang đến nỗi quên mất cả triết lý của nho giáo. Cụ bảo rằng nếu bỏ lễ tục và văn hóa của mình đi thì sự dâm dăng rối loạn, toàn th. o cái tính xấu tự nhiên của loài người không có cái gì ngăn cản lại nữa.

Loài người có tính xấu tự nhiên! Nếu tôi không lầm thì trong sách có chữ « nhân chi sơ, tính bản thiện... cụ báng ơi, cụ quên rồi, nên về nhà đọc lại quyển Tam tự kinh cho rõ nghĩa, cụ báng ạ.

Các báo khi ra đời (Đông-Thanh)

Các báo khi ra đời, thường có một

bài kính cáo Quốc-vấn, trong bài kính cáo thường có câu hỏi:

— Vì sao tờ báo này ra đời?

Hỏi rồi lại trả lời lấy...

Báo Đông-Thanh cũng vậy, trong bài đầu cũng nói:

— Vì sao Đông-Thanh tạp-chí ra đời?

Từ ngày báo Đông-Thanh ra đời đến nay, tôi xin thú thật rằng không biết báo Đông-Thanh ra đời vì có gì? và tại làm sao Đông-Thanh tạp-chí lại ra đời?

Câu hỏi kẻ cũng khó trả lời.

Hôm nay nhân có người bạn quen nói chuyện mới vỡ lẽ.

Cứ như lời bạn tôi kể lại, thì ra:

Bài vở của Đông-Thanh đã làm sẵn từ mười năm nay, xếp trong một cái hòm to, cái hòm to ấy lại để trong một

cái tủ. Ông chủ nhiệm thấy bài vở để lâu sợ mối cắn, sợ chuột gặm...

Vì thế, nên Đông-Thanh tạp-chí ra đời... kéo phụ lòng mong mỏi của quốc dân đợi đã ngoài mười năm nay.

Ông Tân-Đà nhân bạn Phong-Hóa « Tứ nhập thì xuất »

Mấy lời nhân báo anh Phong-Hóa, Báo đến như anh thật lão quá! Từ tháng dè-xăm không bớt ốm. Sang năm qui-dậu phải kiếm khóa, Ông nhìn ông nhìn có liệu mà. Tái tử, tái tam đừng trách nhá! Chút tình đồng nghiệp bảo ban nhau,? Nhờ gió thổi đi mong cảm hóa.

Tân-Đà

(Trích ở Annam tạp-chí số 6)

Họa nguyên vận

Anh lên giọng rượt khuyển Phong-hóa. Sặc sụa hơi men khó ngủ quá. Đã giầy bao lần, tai chẳng nghe, Hân còn nhiều phen mồm bị khóa! Thân mềm chưa chắc đứng ngay đầu! Lưỡi ngắn thì neo co lại nhá! Phong-hóa mà không bóa nỗi anh, Tủy nhân quả thực là nan bóa!

Phong-Hóa

Annam tạp-chí ví như sao?

Annam tạp chí ví như đĩa trôi, giai lắm, sống đi chết lại đến mấy mươi lần. Annam tạp chí giống như con vịt gười, nay ở phố hàng Lọng, mai ở phố bờ Hồ, nay ở Hanoi, mai về Nam-thành, không có cơ sở nhất định, thật là vô gia cư.

Annam tạp chí ví như con sâu róm. Con sâu róm, mùa thu còn là trứng, mùa đông hóa ra sâu, mùa xuân biến ra bướm, nhưng sau trước vẫn là con sâu róm, tai hại vô cùng. Annam tạp chí năm nay nội dung thay đổi, sang năm nội dung thay đổi, nhưng sau trước vẫn là Annam tạp chí, xem đến buồn ngủ vô cùng.

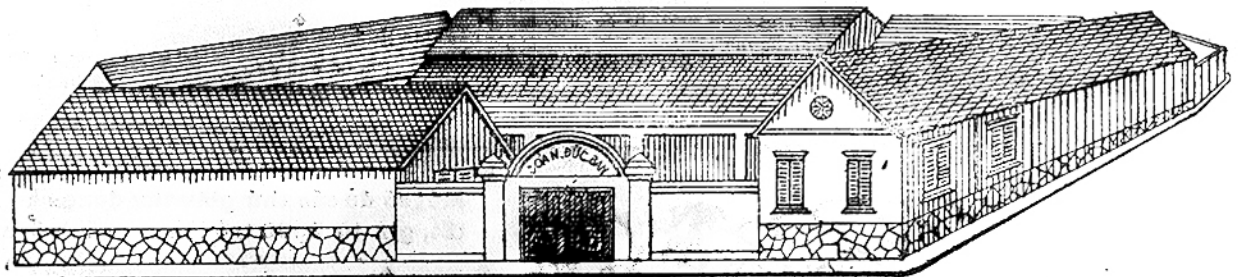
TỬ-LY



— Báo ở đâu thế thày họ? — Nao ai biết! xem đây!

Cửa hàng bán Nước mắm

32 phố Bờ Sông hàng Nâu (quai Clémenceau) Hanoi



XƯỞNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

2 Phố Bến lều thủy Rue Marchal Foch, Haiphong



XƯỞNG MƯỜI CÁ CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. Đoàn Đức-Ban quản trị lấy

Tranh dự thi.— Số 10

VUI CƯỜI.

Lời con trẻ

Cậu Tâm bảo Tâm : « Con đi lấy cho cậu một cái vỏ quýt để cậu để vào hộp thuốc lá cho nó khỏi khô nhé ».

Tâm lon lon đi tìm mẹ : « Mẹ ơi, mẹ cho con xin quả quýt »

Mẹ Tâm mừng « Con vừa ăn hai quả rồi lại xin nữa. Con giai ăn tham.Xấu!»

Tâm nghiêm nhiên đáp : « Không, con có ăn tham đâu, con xin mẹ quả quýt để con bóc cái vỏ cho cậu để vào hộp thuốc lá đấy chứ ».

Cái rống rọ: quai kéo kêu keng kéc, cậu Tâm lấy đầu ta búi vào.

Tâm tò mò hỏi : « Cậu bôi vào làm gì thế? »

Cậu Tâm đáp : « Cậu bôi dầu vào cho nó khỏi kêu »

Đến tối, con lu-lu nhốt trong cũi, kêu rít rầm rì. Tâm chạy ra kéo áo cậu : « Cậu ơi, cậu đi lấy dầu bôi vào mũm con lu-lu cho nó khỏi kêu điếc cả tai con ».

Tâm thích mặc cái áo gấm sanh hoa bạc, cả nhà thường nói đùa bảo Tâm là chú rết.

Tâm thấy háng kẹp leeng-keeng đổ cửa, chạy vào lán xin tiền :

« Cậu ơi, cậu cho con một xu, rồi bao giờ con nhón bằng cậu, con đi làm, rồi con lại cho cậu một xu ».

Cậu Tâm phì cười : « Thế con nhón lên con đi làm gì để có tiền cho cậu? »

Tâm đáp: « Bao giờ con nhón con đi làm chú rết (chú rết) con khỏi tiền cho cậu ».

Cậu Tâm nhin cười chằng được, ngẫm nghĩ : « Thằng bé này nhón lên sẽ đổ kỹ-sư khoáng vật. Bé mà đã có khiêu khai mỏ ».

CUỘC THI TRUYỆN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 bản báo mở một cuộc « thi cười » Trong mỗi số, sẽ đăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo để thưởng hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo ấy.

Mỗi bài không được quá ba mươi giờ.

Xin để chỗ ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biểu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng: Giải nhất một năm báo.

Giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiều giải 13 phân, chiều cao 10 phân, có lời chú thích hay không cũng được, miễn là buồn cười!

Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bắt trước truyện cũ hoặc dựa theo truyện cũ hay chuyện nước ngoài mà làm bài « vui cười » Trờ một vài truyện đã phổ thông, ai cũng coi thì không tài nào mà kiếm soát cho khắp được. Vì lẽ ấy nên những bài nào hợp phong tục Annam mà có vẻ tân kỳ, đặc biệt, thì bản báo cũng cho là trúng cách.

Phong-Hóa

Của V V T Hanoi

Cũng thế

Ông Ất có hai đôi giày: một đôi trắng, một đôi đen.

Một hôm, ông Ất ngồi nhà ngoài bảo thằng nhỏ vào trong buồng lấy đôi giày để đi chơi. Một lát sau, thằng nhỏ ra, tay xách đôi giày nhưng một chiếc đen một chiếc trắng. Ông Ất bắt vào đôi thì ba phút sau thằng nhỏ đi ra tay không, nói: « Thưa thầy đôi kia cũng thế ạ ».

Của V-V T Hanoi

Nhằm

Báo X Z ra ngày hôm qua có đăng hai việc sau này, vì thợ xếp chữ xếp nhầm hai đoạn cuối bài lẫn nhau thành thủ không ai hiểu ra sao :

a) Hí tin. -- Bản quân được tin mừng rằng đến cuối tháng này, ông bà Z sẽ làm lễ thành hôn cho trưởng nam là cậu Y, cử nhân luật khoa, đẹp duyên cùng cô Z đã bằng tú tài tây.

Hai đứa khốn nạn ấy đã bị bắt đề chờ ngày tào xét xử.

b) Gian phu đảm phụ. -- Hôm qua, hồi 8 giờ tối, ở phố H, N. có xảy ra một lần kịch rất buồn cười. Bà Tư-Mai, một nhà đại thương bị chồng bắt được ngủ với giai trong sấm H. L. Ông Tư-Mai biết trước nên đã trình đội con gái đến bắt.



Bối bầu — Thưa có có ăn bơ không a.
Khách (ngần ngừ) — Không, lời sự ăn bơ rồi sinh ra làm biếng.

Bản quán xin có lời mừng hai họ cùng đôi tân lang bạch niên giai lão.

Của Đ-X-T Tourane

Oan

Quít -- Bầm quan lớn, cnh ấy đánh con đau lắm, anh ấy cần con hãy còn chảy máu.

Xe -- Bầm anh ấy cần để vu va Ông cầm -- Chán nó cao, cần thế nào được?

Xe --- Anh ấy treo lên ghế ạ!

Của L s Hanoi

Bỏ mẹ

Ông bố mắng con: Nghịch vừa chứ không lại ngả bỏ mẹ mày.

Cách vài hôm sau, ông bố treo lên mái nhà đảo ngói, cậu con sợ bố ngã, kêu rầm lên: Kia thầy khéo không ngã bỏ mẹ.

Của Oda Huế

Ở lờp

Thầy giáo : Trước anh có phương bắc, bên tả có phương tây, bên hữu có phương đông, thế đằng sau anh có gì?

--- Thưa thầy có một lỗ rách ở quần con đã nói với mẹ con và lại kéo thế nào thầy [cũng biết vậy mà mẹ con không nghe..

Của Oda Huế

Em bé đau đầu

Quan thầy thuốc bảo cho uống aspirine

(thuốc đau đầu) hòa với nước.
Em bé nhăn mặt, đưa tay khoát chén thuốc mà rằng :

— Hẳng lắm, chua lắm. Em Bé không uống đâu.

vó thấy vậy, liền nói :

— Con hư lắm, này xem cha nếm đây này. Em bé thỏ thẻ :

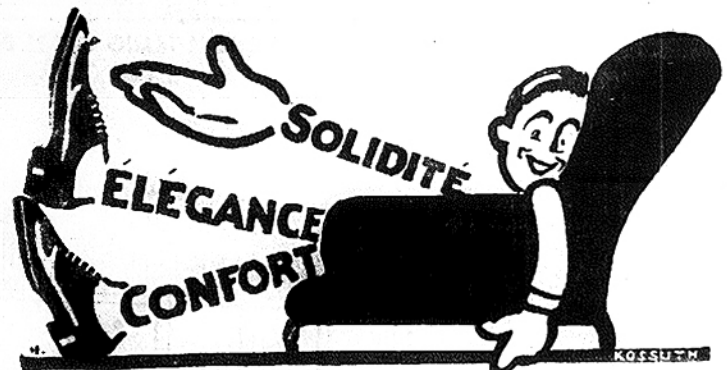
— Thôi cha đừng nếm nữa, cha uống hết đi cũng được.

Bài và tranh dự thi

- Ô ở D X T Touranes: 2 bài — V T Tam-quan: 5 tranh — N D L Haiphong: 9 bài — T H T Ferblantiers: 7 bài — N V M Thanh-hóa: 2 tranh — Đ T D Hanoi: 1 tranh, 2 bài — V V T Rue des Voiles: 1 bài — L V L Vinh-chân: 4 bài — Chiềc Hanoi: 2 bài — Đ D B Haiphong: 3 bài — N K K bic: 1 bài — N I K Thanh-hóa: 6 tranh — N X H Hanoi: 3 bài — Q T Hanoi: 4 tranh — N T Th Hanoi: K bài — N V K Sơn-tây: 5 bài — N V 1 n 7 Hanoi: 3 tranh — L S Hanoi: 3 bài — K H K Hanoi: 6 bài — P C N Hanoi: 3 bài — B N A Chobo: 3 bài — H D T Vinh: 2 bài — V C H Haiphong: 8 bài — Q Vinh: 2 bài — O D A Huế: 4 tranh, 13 bài — Đ T B dit Y O Y O Hanoi: 4 tranh — Cò N T Haiphong: 3 tranh



Mới có đủ các thứ giày tây đóng sẵn kiểu tân thời gia rất tốt, giá từ 5p00 trở lên đủ các số chân từ 36 đến 42.



VAN-TOAN 95 Rue de la Soie Hanoi (Phố hàng đũa)

Chuyện Phong Hoa

NƯỚC CHẢY DÔI GIÒNG ...

của Bảo - Sơn

Giòng nước xuôi... buồm thuận gió, Hai bên bờ sông hai giầy đôi giày, sương buổi chiều đã lờ mờ phủ chân, trên các ngọn đồi vài rặng thông như mấy vết mực nhạt...giời lạnh và giăng trong...

Lê-Sinh ngồi ở ngoài khoang thuyền, kéo cò áo tấy lên che cho khỏi lạnh, quay ra phía sông và nhìn nhàn cảnh nước trôi, trăng giãi. Chàng lặng yên để tâm trí phiêu lưu, không nghĩ gì, không vui, không buồn, có cái thú bình tĩnh vô tư.

Lê-Sinh lên chơi người quen ở Lạc-Nam, bấy giờ trở về, nhân có chiếc thuyền trở nầu cũng xuôi nên xuống thuyền, bao giờ đến nhà thì đến, vì chàng cũng không vội gì, chàng là con quan giữa có, nên sống một cuộc đời nhàn nhã, cứ để năm, tháng đi qua hết ngày nọ đến ngày kia...đi qua như giờ g nước chảy xuôi.

Lê-Sinh đương ngồi ở ngoài, bỗng trong khoang có tiếng người nói rất thanh tao. Sinh lấy làm lạ, vì lúc ở trong thuyền chỉ có hai vợ chồng người lái đò đã già, quay lại thì thấy một người con gái độ 18 tuổi, mặc chiếc áo tư thân và vai, đã cũ, chiếc khăn vuông đã bạc, tóc rũ xuống má hơi rối, nhưng nét mặt sinh đẹp tuyệt trần, hai con mắt trong và sáng, đôi má hồng hồng, trông thanh tao có vẻ con nhà khuê các. Lê-Sinh ngạc nhiên, gương mặt nhìn, người con gái không để ý, không chút e lệ, ngày thơ nhia Lê-sinh hơi mỉm cười, khẽ nói:

— Mời ông vào soi nước.

Trên chiếc chiếu trắng Lê-sinh thấy có để ấm nước và cái khay gỗ trên có mấy chiếc chén sứ miện. Người con gái rót nước vào chén, hơi lên nghi ngút mời Lê-sinh uống, rồi lại lui về khoang cuối thuyền vừa cầm lái, vừa đun bếp. Lê-sinh cầm chén nước lên nhưng không uống, vẫn dăm dăm nhìn theo, dưới ánh lửa, hai mắt người con gái lại càng sáng, đôi má lại càng hồng.

Sinh ngắm nghĩ: quái, không lẽ hai vợ chồng lái đò cục kịch thế kia lại có người con gái thanh tao như vậy. Cái thân kia phủ tấm áo nâu đã bạc rách, nghĩ kẻ đáng thương, đôi má kia nở nào để chịu gió, sương mà hai tay kia háng ngày rửa nước lạnh, mà cá tanh, sao cho sống đáng, không biết con người ấy ở trong cảnh ấy có biết mình là khổ không. Sinh chép miệng, nói một mình: ta xem nhiều tiên-thuyết hay nghĩ lẩn thẩn quá, chẳng đâu vào đâu. Nghĩ vậy nhưng vẫn tò mò muốn biết rõ.

Lê-Sinh đến gần chỗ đun nước, bảo người con gái:

— Trên thuyền có đủ củi, có cho mấy thanh củi to để tôi ra sưởi, đi thuyền không quen, chân tay tôi lạnh giá cả.

Người con gái rút ở dưới khoang thuyền mấy thanh củi, rồi nói:

— Thưa ông, ông chịu khó ngồi rôm lửa lấy mà sưởi, chân còn mặc cảm lạnh.

Có ngồi cả đêm thế không lạnh sao?

— Thưa ông, quen đi... và lại cháu chỉ ngồi đến nửa đêm, thầy cháu đi ngủ sớm, nửa đêm lại ra thay.

Lê-sinh nói đùa:

— Có có lạnh vào mà sưởi, để tôi ra cầm lái cho.

— Ông cầm không quen, đâm vào bờ thì chết!

Cô nói xong cúi mặt, mỉm cười. Lê-sinh giờ hai tay lên sưởi, rồi nói:

— Thuyền này to mà sao đi ít người thế có?

— Chuyền về, xuôi nước thuận gió,

mở mở, chiếc thuyền như đi trong một thế giới mơ mộng, mà trong cái cảnh như thực như hư ấy, Lê-Sinh tưởng chừng đương ngồi đối diện một người thiếu nữ trẻ bình làm người con gái chờ đò... về thơ làm biến đổi cả cảnh vật.

Lê-Sinh bảo người con gái:

— Có vào ngồi đây sưởi cho khỏi lạnh, bây giờ đương ở đũa sông thì bề lái thẳng mặc cho thuyền nó đi.



chúng cháu không phải lấy thêm người trẻ đò.

— Làm nghề này về mùa rét vất vả lắm nhĩ?

— Chúng cháu quen đi...

— Cô xuống làm dưới thuyền này được bao lâu?

Cô con gái ngừng lên, bình như lấy làm lạ, cho câu hỏi là vẫn vợ nhưng cũng trả lời:

— Chúng cháu làm nghề này từ thừa bố, thấy u cháu đã già, tuy nghề vất vả nhưng vẫn phải làm, vì không làm thì không có cái ăn.

Người con gái nghe lời, vào ngồi bên lửa sưởi tay sưởi. Lê-Sinh để tay lên tay người con gái mà nói:

— Tay cô lạnh giá cả, tội nghiệp quá! Nhìn đến cô bé thì cô bé vẫn điem nhiên như không, cho Lê-Sinh sờ tay mình là tự nhiên, cười nói một cách ngày thơ:

— Ngồi đây ấm quá nhĩ, nhưng ấm làm chốc nữa ra lại lạnh.

— Ấy cứ ngồi bên tôi là ấm.

Người con gái lại cười một cách ngày thơ. Lê-Sinh âu yếm hỏi:

— Cô em năm nay bao nhiêu tuổi?



— Thế cô không có anh em gái? — Không, chỉ có mình cháu,

Lê-Sinh nhìn kỹ tay người con gái thì thấy tay tuy nhỏ nhắn, xinh xắn nhưng làm lụng nhiều nên đã sạm sạm đen, nhiều chỗ thành trài, tự nhiên đem lòng thương, từ sự thương một người con gái đẹp đến sự yêu tưởng không xa lắm. Sinh nhìn vào mắt người con gái hỏi vẫn vợ:

— Có cả đời ở dưới thuyền chắc buồn lắm nhĩ?

Bấy giờ ngoài mặt sông bóng trăng rọi xuống như rắc hoa bạc trên làn sóng... còn ngoài xa thì sương đêm

Mười tám hay mười chín tuổi, tôi cũng chẳng nhớ

Thế cô em tên gọi là gì? — Tên tôi là Duyên.

Lê-sinh như ngạc-nhiên:

— Tên cô là Duyên à?

— Vàng tên tôi là Duyên, có gì mà ông lạ.

Lạ vì tên tôi là Kim, tên hai người chấp lại thành Kim-Duyên.

Người con gái như không hiểu, hỏi:

— Kim-duyên là nghĩa thế nào?

— Là cô với tôi có duyên với nhau.

Cô bé cười... nhưng vẫn cái cười ngày thơ như trước.

Lê Sinh nói mấy câu ngu ý, người con gái đều không hiểu cả, chỉ trả lời bằng mấy câu mộc mạc, hay cười một cách ngày thơ — mà Lê Sinh càng nhìn người con gái càng thấy xinh đẹp, cái vẻ đẹp lộng lẫy đâu ai trông thấy cũng phải cảm, huống chi như Lê int; ngồi đối diện tha hồ ngắm nghia, trên trời dưới nước, riêng mình với một tuyệt thế giai nhân.

Nhưng Lê Sinh lấy làm chán nản vì không ngờ tấm linh hồn chất phác, mộc mạc ấy lại có thể ẩn dưới cái bình sắc đẹp để để... như thế, khỏe nào chiếc áo nâu bạc rách bao phủ lấy tấm thân ngà ngọc, tuyệt mỹ kia.

Lê Sinh ngồi sát vào người con gái, cũng không thấy, có con gái nói gì, vẫn một nét mặt thản nhiên, hai con mắt xinh đẹp vẫn một vẻ vô tình. Lê Sinh ngắm nghĩ: đối với hạng người như thế này chỉ một cách tiến nhất, rõ ràng nhất can gì phải lồi thồi nói gần nói xa Sinh liền nắm lấy tay người con gái, nhìn thẳng vào mặt, nói:

— Cô Duyên ..

Cô bé, khẽ kéo tay ra, gọi to:

— Thầy ơi sắp đến đống Mía rồi, thầy ra mà kéo giầy.

Lê sinh đứng giầy lui vào khoang trong, vợ cầm chén nước uống—nhưng mãi cũng không thấy ông cụ lại đi ra. Sinh biết người con gái lúc nguy cấp vợ gọi cha cầu cứu, lại tuân đến gần chỗ người con gái ngồi — nhưng chép miệng, nói một mình:

— Vô ích! ra làm gì? ích lợi gì? một người con gái xinh đẹp đến thế mà ta không thể nào yêu được, mà người đó cũng không thể nào yêu ta, không biết yêu là cái gì! còn làm siêu lòng người mua vui một lúc thì không nữa... thôi ch, thế này thôi, chỉ thế thôi để gọi là giữ cái kỷ-niệm một đêm đồng trên thuyền cùng người con gái đẹp Rồi sau đây... cuộc đời mỗi người đi về một ngã...

Sinh giờ chầu đắp, ngủ một giấc, tờ mờ sáng hôm sau mới dậy. Lúc bấy giờ thuyền vừa đến làng Sinh. Sinh từ giữa hai vợ chồng lái đò và người con gái lên bờ. Người con gái đứng trên mũi thuyền trông theo, gió trên sông đưa mấy tà áo nâu bạc phất phơ... Sinh lát lại quay cổ trông với lại để thu vào trong trí nhớ cái hình ảnh của một người con gái đẹp chắc không bao giờ Sinh lại còn thấy một lần nữa.

Nhưng một sự tình cờ lại làm cho Lê sinh gặp người con gái ấy một lần thứ hai... từ lần gặp gỡ trước đến bây giờ đã mười năm.

Trong mười năm ấy Sinh đã lấy vợ đã có con, cuộc đời vẫn đi như giòng nước chảy.

Lê sinh một hôm, bận chút việc phải đi đò liền gọi một chiếc thuyền đánh cá thuê chở. Một người đàn bà, bề con ở trong khoang thò đầu ra hỏi:

— Ông muốn thuê thuyền...

Sinh nhìn kỹ người đàn bà, sừng sốt, buột miệng nói:

— Cô Duyên!

Người đàn bà cũng ngạc nhiên!

— Ông biết tên tôi?

— Cô không nhớ sao... Cô không nhớ người đi đò từ Lạc-Nam mười năm về trước...

(xem trang 14)

TIN THỂ-THAO



Quần vợt

Tranh giải vô địch đánh đôi Bắc-kỳ
1932 - 1933

Vào bản kết, Tennis club Hanoi toàn thắng

Trái lại với lời đoán phỏng của phần đông công chúng, hôm chủ nhật 25 Decembre vừa rồi, cặp Dương-Giáo đã chơi một cuộc rời rạc, lỗi thời, rút lại chịu hạ vợt, sau một trận tỉu trái phá và si mát « còi say » của đôi Tisseyre-Virgitti.

Đàng tiếc nhất có đôi Bình-Bút, công có, thủ có, tiến thoái rất đều, đã làm cho Samarcq-Saumont hoảng hồn ở set thứ ba.

Ở ngoài công chúng kêu la, khuyến khích một cách rất náo nhiệt.

Khởi cuộc

Saumont-Samarcq hạ Bình-Bút 6/3 4/6, 7/5.

Set đầu, Bình-Bút còn ngái ngủ, tung lổp nhon, Saumont-Samarcq ăn ngon 6/3. Đồi sần, bình se vít trúng, Bút đón lưới đập nhiều quả rất tài tình, ăn lại 0/4.

Sang set thứ ba, cặp gà C. S. A. nỗ lực ăn một hơi bốn ván, làm cho Samarcq-Saumont tán loạn tinh thần, đưa hết ban vào tay cho Bút, tha hồ mà đập ngang, tạt giọc. Đến đây ai cũng chắc Bình-Bút dư sức ăn set này.

Ngờ đâu, bỗng thấy Bình-bút uể-oải, đánh ban vào lưới gần hết. Dần dần Samarcq-saumont tỉnh lại, gỡ hòa 4 a.

Bình se vít ăn luôn bốn quả, đất 5/4. sáu Saumont thả ban lỏng ngỗng, gỡ lại 5 A. Rồi Bút mất se vít, samarcq tung mấy quả rỗng rần, ăn nốt ván sau cùng và trận bán kết bàng hoàng như người trong giấc mộng. Bình-Bút lúc thua ra, vẫn tưởng mình đã thắng rồi. Đàng khen cho saumont - samarcq, lúc ngay kịch, vẫn giữ được tỉnh diêm tỉnh, kiên gan, hai thứ người mình thường thiếu trong lúc tranh đua.

Tisseyre-Virgitti hạ nốt Dương-Giáo chiếm độc quyền chung hết cho tennis club.

Tuy - Dương chủ nhật vừa rồi không phải là Dương chủ ngón tỉu van vít, khiếm chế nổi Samuel, mà Giáo chỉ là nửa Giáo ngày thường, ta cũng phải khen bọn Virgitti-Tisseyre đã chơi một cuộc đánh đôi anh liệt, hùng tráng vô cùng.

Set đầu, Dương-Giáo ăn 6/3, một cách rút dễ. Tuy vậy trông thấy Dương tỉu uể oải, quả được quả không, ở ngoài công chúng hầu hết đã nhận thấy cái nguy cơ.

Quả vậy, đến set thứ nhì Virgitti-Tisseyre quát khởi, đập si-mát tung bùng nổ ăn lại 6/4.

Sang set thứ ba Dương-Giáo đã đã đất 2-2, 5/4, 6/5 mà rút lại chỉ vì Dương tỉu bầy quả. Giáo lổp nhon với cúp nhẹ để cho Tisseyre-Virgitti tung hoành, ăn lại rất dễ 8/6, kết liễu cái đường oanh liệt của cặp vô địch Bắc-kỳ năm 1931.

Chung kết

Buổi chiều Saumont-Samarcq hạ Virgitti-Tisseyre 6/2 6/2 chiếm giải vô địch đánh đôi 1933.

Gà cùng chưởng chọi nhau, nên ít người thưởng lãm saumont-samarcq lấy chức phần đàn anh, chơi một cuộc bắt nạt dễ bẹp Tisseyre-Virgitti dưới cái tỉ số 6/2 6/2 mà giữ giải quán quân Bắc-kỳ trong năm 1933.

Cảm tưởng của Yo-Yo

Đã vắng đời hồ tướng Fleutôt - Rouwengous, Dương - Giáo lại không được sung sức như mọi năm, cuộc tranh vô địch lần này thật là tẻ ngắt, buồn tanh. Xuất sắc chỉ có hai đôi Bình - Bút, Virgitti - Tisseyre, mà nếu Saumont - Samarcq sảy tay một chút thì biết đâu Bình - Bút đã chẳng nghiêm nhiệm nắm chức vô địch trong tay. Cứ xem, Samarcq - saumont nuốt chửng Virgitti - Tisseyre trong hai set rất sâu thì đủ biết Dương - Giáo xút kém đi nhiều mà bình - bút đã tỏ rõ mình là một cặp lợi hại và rất nhiều hy vọng.

Thưa cuộc này, bầy cuộc khác, hãy cố lên Dương - Giáo, Bình - Bút. Đến

đội rời rạc, nên trông không có vẻ mỹ quan bằng một đội ban hay. Chủ nhật vừa rồi, hội tuyến Hanoi thua sáu là vì hàng tiếp ứng không ăn ý nhau, bỏ trống nhiều quả, mỗi lần Aymé, Vinay, Martin tráo bóng lên là một lần nguy hiểm.

Trái lại, đấu thủ hội tuyến Haiphong ăn ý nhau, lại được Sinh thủ gốc, nhanh nhẹn, gan dạ vô cùng. Trọng đứng hậu lập cửa nguy hiểm phen rất hay. Moreau đứng tiếp ứng trung ương phát bóng đúng điệu, lấy ban của đối phương nhẹ nhàng như bỡn, nên xuống hai lạng, tiền đạo Hanoi lên ào-ào như nước chảy mà không ăn thua gì.

Ba tay đồng-tử-quân của hội C. S. A.



Trần-văn-Dương



Phạm-văn-Bình

kỷ tranh giải quán quân hội tế, biết đâu chả có dịp rửa hờn, gỡ lại thanh danh

Mấy điều đáng phàn nàn trong lúc tranh đấu

Ông Ninh mắc lỗi

Ông Ninh làm trọng tài trận bình - Bút, samarcq - saumont. Vì quá uể oải, ông Ninh lẻo nhẻo hồi luôn mồm, saumont cáo gọi Dassier ra đội arbitre. Công chúng bất bình cho ông Ninh. Nếu Yo-Yo là ông Ninh thì Yo-Yo cứ ngồi đấy. Làm gì nhau, bàn quần C. S. E. nào phải nhả riêng của saumont, muốn trực ai cũng được. Khí bất nhả.

Ồn ào quá, cáo ông các bà ơi!

Mỗi lúc Virgitti - Tisseyre đập được một quả si-mát, họ vỗ tay, họ dậm chân, họ kêu, họ la ầm-ĩ.Ồn ào quá làm ngượng người trong. cuộc không nên. Yo-Yo yên cầu tổng cuộc làm nhiều biển treo khắp các sân quần.

« Xin từ từ cái mồm, trong lúc tranh đấu! »

Yo-Yo

Bóng tròn

Đá chơi, Eclair án G. M. R. 2-1. Hội tuyến Haiphong hạ hội tuyến Hanoi 5-2 Bao giờ cũng thế, hội tuyến, tay gồm đủ đấu thủ giỏi, nhưng lối chơi toàn



Lối chơi

Hội tuyến Haiphong chơi đều, không phải ai kém.

Hay nhất có Sinh, Moreau, Martin rồi đến Trọng.

Đấu thủ Hanoi, trái lại, không được sung sức như ngày thường. Louis lạc chặc, tổng bóng không trúng mấu.

Biêng, yếu đi, Lanouque giờ. Ba già không có dịp trở lại tại bóng. Marchaix sút vô lễ mất linh chân. Lựu khá, Nghiêm hay, Turpaud bóng nháng, chả nên công trận gì.

Turpaud định leo ai?

Thưa bàn thứ hai, anh chàng râu râu rậm bỏ bãi vào cự Tổng cuộc sao lẽ Nhuận thủ gôn.



Phạm-văn-Bút

Bận sau, Yo-Yo mong Tổng cuộc để một mình Turpaud vừa giữ gôn, vừa đứng hậu tập, tiếp ứng và tiền đạo, đá với tuyến Haiphong. May ra, Turpaud ăn được vài gôn đấy.

Bài học thứ hai

Lạc-Long đại bại ở Huế

Chủ nhật 25 Decembre vừa rồi, Lạc-Long đã biểu diễn ở Huế, bị Seph hạ 5/2.

Trước Jeunesse, Lạc - Long, đem chuông đi đánh xứ người, thực đã về vang cho nền bóng tròn Bắc-hà nhiều lắm.

Yo-Yo mong tổng cuộc nên lưu ý đến những cuộc đi chơi phiếm của các hội đã sát nhập vào Tổng cuộc. vì mỗi lần thua có hại đến phước-giật của nền bóng tròn xứ Bắc.

Không trách Nam-kỳ họ cho mình chỉ bằng 2e serie của họ thôi.

YO YO

Hiệu ảnh Hương - ký

Tứ Dân chú ý

Ngân phiếu, bài vở, thơ từ, xin gửi

M. NGUYỄN-TƯƠNG-TAM

25 Bd Henri d'Orleans, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

TẠI NHÀ PHA HỎA LÒ CHIỀU HỒM QUA
Hai người tù chính-trị lấy vỏ chai cửa cở chực tự sát

Nguyễn-lương-Bằng tức Nhân và Vũ-duy-Cường cùng bị can về việc chính-trị. Bằng bị án 20 năm khổ sai, còn Cường bị 10 năm. Hai người hiện đang phải cằm tù tại ngục-thất Hanoi.

Không hiểu vì duyên cớ gì, hai người nghe nói đã báo nhau tuyệt thực từ 5 hôm trước, không chịu ăn uống gì. Đến hồi 3 giờ chiều hôm qua, Bằng và Cường lại cùng ghé lấy một mảnh chai nhọn rồi cùng cứa vào cổ rạch cuống họng ra để chực tự sát.

Vừa cứa cổ khỏi tay thì người ta biết ngay, làm ồn ào lên, rồi lập tức cho đưa sang bệnh-viện cứu cấp.

Mỗi quan Thượng sẽ làm một tờ số tấu nói về vấn-đề cải cách

Từ khi Hoàng-thượng làm-chính tới giờ, đề tâm chú ý đến việc cải cách cho nhân dân lắm.

Mới đây, ngài có truyền lệnh cho các quan thượng, mỗi vị làm một tờ số tấu nói về vấn đề sẽ cải cách, rồi đệ trình lên cho Hoàng-Thượng xem xét. Những tờ số ấy phải viết ba thứ chữ: chữ Tàu, chữ Quốc-ngữ và chữ Tây.

Để rồi coi các quan thượng tâu cải cách những gì?

Về cuộc Hoàng-thượng đi Nam tuần nay mai

Ông Thượng Phạm-Quỳnh có lẽ được đi hộ giá chăng?

Trước đây chúng tôi đã đăng tin chừng thượng tuần tháng giêng tây này, Hoàng-Thượng sẽ đi tuần-du nổi mấy tuần miên Nam xứ Trung-kỳ, ý nghĩa cuộc Nam-tuần này cũng không khác gì cuộc Bắc-tuần hồi nọ, mục-đích không ngoài việc xem xét tình-hình chính-trị và cách sinh-hoạt của dân gian.

Cuộc tuần-giá này cũng mau chóng như lần trước, có lẽ tuần-du nổi mấy tuần miên Nam xứ Trung-kỳ, ý nghĩa cuộc Nam-tuần này cũng không khác gì cuộc Bắc-tuần hồi nọ, mục-đích không ngoài việc xem xét tình-hình chính-trị và cách sinh-hoạt của dân gian.

Muốn có ảnh chụp lời mỹ thuật nên lại Hương-ký

Thị nữ Công!!! Thị nữ Công!!! giúp viện «Bảo An» và Hội «QUẢNG THIÊN»

Sẽ mở tại KHAI TRI TIẾN ĐỨC ngày 4 và 5 FEVRIER 1933-Được hoàn toàn chỉ mong ở chị em tán thành cho. Chương trình và thể-lệ xin hỏi tại «VIỆT NỮ HỌC HIỆU» 26 D Phố bờ sông.

Việc giả danh làm phúc
Hoàng-dzoanh-Hai em người trưởng ban kịch LEDAH đã bị bắt...Nhưng lại được tha

Hoàng-dzoanh-Hai giả danh điểu kịch lấy tiền giúp việc tu bổ chùa Châu-Long ở Thủ-lợi. Hoàng-dzoanh-Hai là trưởng ban kịch này lên báo là bọn Hoàng-dzoanh Hai, Phạm-hữu-Vân, Ngô-thế-Chức, Nguyễn-Vương, Bạch-hoàng-Mễ và Nguyễn-Giao tức Nguyễn-Giao, chính Giao ký tên trong phiếu mời để coi hát lại nhận là «Président» trong ban LEDAH nữa.

Mấy tên Văn, Chức, Vương, Mễ, Giao và một nữ tài-tử là cô đầu đã bị đòi ra sở Cảnh để tra xét, duy còn hai anh em Hoàng-d-Hai thì đã trốn biệt ngay từ trước khi việc này ra trước cửa công.

Nhưng chẳng chóng thì chầy, hai anh em Hà tất cũng xa vào lưới pháp-luật, chờ không thể trốn thoát. Tài quá nhiều, một việc ám muội như thế, các nhà chuyên trách cũng chẳng chịu đương túng, đã hết sức truy nã hai anh em Hà, thì bắt được Hoàng-d-Hai là em Hà rồi.

Tại sở Mật-thám, Hai khai tên là Hoàng, đức-Dinh tức Hoàng-d-Hai, 18 tuổi vô nghề nghiệp, nhà ở số 3 phố hàng Bưởi. Hồ sơ về việc ban kịch LEDAH thì Hà chối không nhận có dính dáng gì vào việc hát hay bán vé cả. Hai đồ riết cho một mình người anh là Hoàng-d-Hai thủ phạm việc này mà thôi. Hà hiện còn trốn.

Sở Mật-thám tra hỏi xong, đã lượng tha cho Hoàng-d-Hai được về.

Sau khi tuyên bố vỡ nợ Nhà cửa của chú «sét ty» bán được 32.600 đồng

SAIGON -- Đã nhiều lần chúng tôi nói tới vụ vỡ nợ của chú «sét ty» đa đen Candassamy. Chú «sét ty» này là một tay có tin nhiệm rất lớn tại Sài-thành nên được rất nhiều người cho vay tiền để chú lại chuyển sang tay người khác cho vay nặng lãi.

Từ trước làm án vẫn chửi chầy lắm, chợt gặp lúc khủng hoảng các trái chủ đều muốn rút tiền về, đồ s' lại đòi mà tiền Candassamy cho người khác vay chưa thu về được

Tính tất cả số tiền nợ, chú «sét ty» thì tiền tất cả chừng hơn 5) vạn. Nhưng số tiền người ta nợ chú có lẽ cũng tới ngót 80 vạn.

Khốn nỗi các chủ nợ nhất định bắt chú phải vỡ nợ.

Tính toán sổ sách đã xong hôm nay, bây giờ mới bán máy là nhà đất của chú, mới máy là đất, nhà là mà đã bán được 32.600 đồng, lại do một công-ty của người tây đem mua được. Nhiều người không ngờ trong lúc khủng hoảng này máy là đất kia lại bán được giá như vậy.

Phong - Hóa sẽ ra số Tết đặc biệt!

TAN THANH 145 HANG BAC

ĐÚNG, CHỮA VÀ ĐÁN

ĐỦ ĐỒ PHỤ TÙNG XE TAY..

Kiểu mới, GIÀNG ĐẸP, GIÁ ĐÉ

MUỖY KHỎI CHÂU VÀO LỘ!

Nên dùng **THUỐC CAI SỐ 39**

GIA 5,60

TU-NGOC-LIEN

78 HANG BONG HANOI

AN THÁI

Hiện đóng xe tay rất chắc chắn: 23 Phố Cầu Gỗ - Hanoi

Nước hoa hiệu con voi Nguyễn Chất

Jasmin, Fleur d'Amour, Rose, Violette, quelques fleurs Menthe			
1 lq 3 grammes	0p20	1 tá 1p70	10 tá 17p00
1 lq 6 grammes	0p30	1 tá 2p70	10 tá 36p00
1 lq 20 grammes	0p70	1 tá 6p30	10 tá 61p00

Phúc-Lợi 79 Paul Doumer à Haiphong



hồn bướm.. ..mơ tiên

của E Khai Hưng

Tranh vẽ của Đông-Sơn



1)...Trên sườn đồi, nhìn về phía tây, nương chè nằm phơi dưới bóng mặt trời gay gắt mùa hè. Sau trận mưa hôm qua, các lá sạch hết bụi, như có người lấy khăn lau đi một lượt, long lánh phản chiếu ánh thái dương, bóng nhoáng tựa trăm nghìn chiếc gương bao bọc.

Dựa lưng vào gốc một cây chè cổ, cành lá rườm rà, bên cạnh cái lỗ không, Lan ngồi ngẫm nghĩ đến sự xảy ra từ tối hôm qua, vẻ lo buồn in trên nét mặt rầu rầu... Lan đắm đắm nhìn trời, lăm lăm khấn cùng Phật-lỗ xin Ngài xuống cứu vớt tâm linh-hồn sắp đắm đuối... Bỗng có tiếng động bên mình... Lan giật mình quay lại: con vành khuyên đang lách tách nhảy trên cành lá rậm. Lan mỉm cười ngắm nghía con chim con xinh xắn mượt lông rồi giờ bàn tay ra vẫy. Con chim kinh sợ bay vọt, tiếng sột sạt trong đám lá. Lan thở dài... nói một mình:

- Trốn, thế nào cũng phải trốn! Sáng hôm ấy ở chùa Long-Vân về, hai người cùng nhau chỉ trao đổi một vài câu vợ vãn. Lan chưa hiểu ý bạn định sẽ xử-trí ra sao. Chẳng biết bạn có về Hanoi ngay như bạn đã hứa lời không? Ngọc có lòng quân-tử! nhưng đứng trước thần Ai-tĩnh, bạn có giữ mãi được lòng quân tử ấy không?... Hay là sự bí mật kia sẽ bị phá! Cái đó cũng chưa biết chừng! Lòng người! Ai hiểu được lòng người!

Lan đưa mắt ngắm phong cảnh quanh mình. Lòng boài nghĩ man-mác đến cả cỏ, cây, mây, nước. Cúi nhìn dòng bạc-lấp lụp dưới chân đôi quen thuộc khúc, ri-ri luột giữa

1) xem Phong Háo từ số 20

đọc cát vàng: trong cảnh êm đềm ấy biết đâu không ẩn nấp những loài rắn độc hại người! Cho chí đám mây kia dịu dàng theo chiều gió thổi, làn khói kia lơ dờ bay lẩn lá xanh, biết đâu không trở nên cái sức-mạnh phá phách của cơn Táo vô tình!

« Vô tình! » Luồng gió sẽ thổi động cành chè như tiếng phản-thanh

Rồi nghĩ sự nọ nhảy sang sự kia, Lan lại ôn lời coi đời kỳ-vãng. Lan con nhà giòng dõi, bầm tinh thông minh, thừa nhờ được theo học chữ nho. Ông thầy học lại là một người mộ đạo phật, thường đem Phật-giáo ra giảng, khiến Lan yêu-mến cái đạo rất dịu dàng êm ái kia!... Rồi cha mẹ Lan mất... Lan ở với chú Chủ muốn

lặn... Nương n. u của từ-bi hơn hai năm nay, được sư-lô qui miễn truyền giáo đạo phật, giềng lòng ngày đêm dù mài kinh kệ, đã tưởng rút bỏ trần duyên... Ai ngờ...

Lan giật mình ngược mắt ngo ngác nhìn... Trên cành cây châu, con chim gáy đương gặt đầu, xú lông cò, mà gù ở bên một con chim mái. Lan nhắm mắt rồi quay đi phía khác, thì kia lại trên cành xoan khô khản, hai con quạ khoang đương rĩa lông cho nhau... Lan lại nhắm mắt... thở dài, cuống quít như bị vẫy vào trong cảnh chết mà khó tìm được lối ra:

- Ước gì ông ấy đi-

Bỗng có tiếng chú Mọc gọi ở chân đồi:

- Chú Lan!

Lan sợ hãi đứng phắt dậy vội đáp:

- Cái gì đấy chú?

Chú Mọc vẫn đứng ở chân đồi nói lên:

- Cứ cho tìm chú đấy!

- Tôi về đây chú cứ về trước đi!

Lan vội vàng hai ché chạy rồi hấp tấp xuống đồi trở về chùa, đi thẳng vào buồng kho đóng cửa ngời vào một số, như sợ ai... Sau vì ngồi mãi ở ngoài nắng nên thấy rức đầu, Lan liền ngã lưng xuống giường thì thi ngủ lúc nào không biết..

Tiếng chuông chiều đánh thức Lan dậy. Mở hòm mắt trông ra sân Lan thấy trời đã như nhem tối. Chợt nhớ đến giờ làm đèn nghĩa là đèn ở buồng Ngọc, vì ở nhà tổ chỉ thấp có ngọn đèn rầu lạc. Lan lo sợ, run lấy háy bước vào phòng.. nhưng vẫn không thấy ai lên tiếng. Lan liền cầm vội cây đèn búp măng đem xuống bếp rồi rầu.



ĐÔNG-SƠN

của ý nghĩa. Lan mỉm cười nói một mình:

- Vô tình!... Ước gì ta được vô tình như vạn vật vô tri vô giác!

Tư tưởng của Lan lúc đó lại rời bỏ cảnh ngoại-vật mà thu vào trong tâm trí... Những lý thuyết từ diệu đề, thập nhị nhân duyên cũng là cái đời cao-thượng của Phật tử lớn sôn trong trí nhớ của Lan

ép gả Lan vào nơi phú quý. Linh hồn trong sạch của Lan đã tiềm-nhiệm những tư-tưởng cao-thượng của Phật-giáo, cho sự ấy là nhỏ nhen. Nhất là Lan lại nhớ tới lời thề cùng mẹ trong khi hấp hối... Lan liền bỏ nhà đi trốn, cải nam trang đến thu-giới tại chùa Long-Giáng... Lan khôn khéo bỏ lại nhiều tang vật trên bờ sông, khiến nhà yên trí rằng Lan đã từ

Phước Lợi

7.9.11 ROUTE DE HUE HANOI

DIỆM TÂM... TIỆN NHẤT
LÀ ĂN BÁNH TÂY THÁNH
của hiện

VAN LAN

220 ARMAND ROUSSEAU 220
TEL 621
BÁNH NGON... CƠ HƯƠNG VỊ
ĐÚNG PHÉP VỆ SINH

BA BƯỚC
ĐƯA LẠI
TẬN NHÀ

SÁNG
TRƯA
CHIỀU

Khi mang đèn lên, ánh sáng rọi khắp gian buồng con con. Lan liếc mắt nhìn không thấy Ngọc đâu, trong lòng sinh bạo dạn, đứng lại ngắm kỹ các vật : trên bàn trơ trọi cái bếp cồng cùng cái ấm sắt nhẹ. Lòng chông ở trên chiếc giường không màn, quyển Phật-giáo và hai ba cuốn tiểu thuyết tây. Mà cái va-li thì không thấy đâu hết.

Lan đứng nhìn quanh ngắm nghĩ. Bỗng bấp tếp chạy xuống nhà ngang hỏi chú Mộc :

— Này chú, ông Ngọc đâu ?
— Ông Ngọc về Hanoi từ sáng ngày kia mà !

Lan hoảng hốt :
— Về lúc nào ?

— Lúc chú ở vườn chè. Ông ấy nhắn nhờ chào chú đấy ! Tôi quên hẳn mất.

Lan nhìn vợ nhìn vẫn, cặp mắt lơ dờ, ngơ ngẩn hỏi :

— Sao lại về Hanoi ?
— Rồi chú lần thân lắm ! còn ai biết tại sao ông ấy về Hanoi nữa. Muốn biết thì hỏi ông ấy !

Lan như vẫn không lưu ý đến câu trả lời, nhắc lại câu hỏi :

— Sao lại về Hanoi ? Về Hanoi rồi à ?

— A, ông Ngọc cho chú quyền sách để ở trên buồng ấy !

— Được, để tôi lên lấy.

Lan nói thế để lấy cớ lên buồng Ngọc. Vào buồng, Lan sẽ khép cửa rồi lấy quyển sách mở ra xem, vì chắc thế nào Ngọc về Hanoi cũng có một vài lời từ biệt. Quả Lan đoán không sai : một tờ giấy viết thư gấp trong có mấy hàng vắn tắt :

« Giữ lời hứa hôm qua, tôi xin kính chào chú ở lại để tu cho thành chánh quả... Chú có còn tưởng nhớ tôi là người bạn khốn khổ này, thì xin chú cầu nguyện cho linh hồn tôi chóng được siêu ngi N-it-bàn »

Lan cầm mảnh giấy ghé gần đèn đọc đi đọc lại ba, bốn lượt, rồi tặc lưỡi cuộn nhỏ lại bỏ vào trong thông phong châm lửa đốt. Nét mặt rầu-rầu. Lan nhìn ngọn lửa cháy cho đến khi tờ giấy thành than...

Bỗng Lan ngồi phịch xuống giường lấy tay bưng mặt khóc nức nở không

ra tiếng. Nỗi sầu khổ trong lòng như theo hai hàng lệ giần-giần tiêu tán. Lan thấy đỡ thồn thức, tim bớt đập mạnh, rồi Lan như người sực tỉnh :

— Thôi, ta điên mất rồi !... Chẳng lẽ !... !

Lan liền đứng phắt dậy, tắt đèn rồi lau nước mắt quả quyết lên chùa trên, vừa đi vừa lẩm bầm :

— Quên ! phải quên !... lời thề trước linh-hồn mẹ ta, ta hãy còn nhớ đình ninh trong trí. Đó là cái bùa để trừ bỏ những sự cảm giở của cái tình nhỏ-nhen ở nơi dương thế !

Nhưng con người ta vắn thế. Bao giờ cũng nghĩ trái với sự thực. Một người hay do-dự luôn luôn nghĩ tới sự quả quyết, hoặc nói mình phải quả quyết, người rút rít sợ ma, đem đi đường vắng một mình thường hay huýt sáo làm ra bộ mạnh bạo lắm, nhưng kỳ thực trong lòng lo sợ, chân chân tay run lẩy bẩy. Lan cũng vậy luôn luôn nói phải quên. Nhưng đó chỉ là cái chứng triệu của sự nhớ.

Thật ra cái tình mà Lan cố tưởng-tượng ra nhỏ-nhen, nó to tát, nó đầy rẫy, nó chứa chan khắp linh-hồn Lan : câu nói, ráng đi, điệu nhìn, giọng cười, ý nghĩ đều là hình ảnh của ái-tình.

Lan lẩm bầm :
— Ta rất có tội với đức Phật-tổ !...

Lúc ấy Lan thoáng nghĩ thấy mùi trầm... Thì ra lên tới chùa trên từ bao giờ mà Lan không biết, vẫn tưởng còn ngồi ở buồng Ngọc. Ngược mắt trông lên thấy các pho-tượng thấp thoáng trong bóng đèn tù mù rầu rầu. Tuy không nhìn rõ, nhưng Lan cũng tưởng tượng ra cái vẻ tươi cười, khoan dung mà lãnh đạm... Lan từ từ cúi mặt như người vừa bị quả mãng, rồi rón rén tới bực gỗ quý xuống thì thăm khẩn khứa.

Chùa Long-Giang vắng Ngọc như thiếu hẳn vẻ hoạt động. Một tháng Ngọc ở chùa đã làm biến cải hẳn cách sinh hoạt của mấy người tu hành : Sư cụ, trước kia ngoài giờ tụng kinh, niệm Phật thường chỉ tĩnh tọa để trầm tư hoặc tưởng đến những vấn-đề giải thoát linh hồn. Chú Mộc ngoài việc dọn dẹp, quét tước, rót nước, bưng cơm, chỉ ngồi

li ở nhà ngang chuyện trò cùng ông Thiện và bà Hộ. Còn chú Lan thì ngày đêm chỉ biết chăm chỉ mọi việc trên chùa, thấp nhang, đốt đèn, thụi chuông và học-tập kinh kệ. Các công việc nhắc lại hàng ngày đã khiến năm linh hồn kia trở nên nham củi mạy, giờ nào làm việc nào, ngày này, tháng này, năm này không hề thay đổi.

Từ ngày có Ngọc ở chùa thì năm bộ máy khi nhanh khi chậm sai lạc đi nhiên, tay công việc vắn, có thể,



song những giờ tĩnh tọa của sư cụ nhiều lần đã đổi thành những cuộc nói chuyện về đạo Phật, về sự-tích Phật tổ. Sư-cụ bản-tính thâm-trầm nghiêm khắc, mà nhiều lần cũng phải phì cười về những câu hỏi ngớ ngẩn, những ý tưởng ngộ nghĩnh của Ngọc.

Nhất là khi có chú Lan đứng hầu bên cạnh thì Ngọc càng thấy phần khởi tâm trí mà cuộc đàm luận càng có vẻ náo nhiệt lắm ! Những thuyết-đề Thái-tây, những tư-tưởng triết lý của Ngọc không thể loại tai nà tu-hành được, nhất là Ngọc lại đem những ý-tưởng trong các sách của phái tiểu-thừa mà bản tới đạo Phật ở nước ta theo về phái đại thừa, thì thực hai bên không bao giờ hợp ý nhau được. Có những cuộc đàm đạo ấy, nên trong lòng sư-cụ thấy vui vui và cụ chỉ lo tới ngày cùng Ngọc biệt li.

Đến cả bà Hộ, ông Thiện, chú Mộc trong khi có Ngọc cũng thấy bận suốt ngày, tuy bận bịu, rộn rịp hơn xưa nhưng cũng lấy làm vui vẻ. Nào hai bữa cơm trưa sáng cho lịch sự, nào hầu hạ pha nước. Nhất là chú Mộc thấy Ngọc tỉnh rất dễ dãi vui đùa lại hay lên chuyện gẫu lảm.

Nay Ngọc về Hanoi năm người cùng thấy những công việc bằng ngày buồn tẻ. Mấy cái máy uê-oải nay lại càng uê-oải hơn xưa.

Nhưng người thấy buồn tẻ nhất là chú Lan.

Ba, bốn ngày sau khi Ngọc đi, chú chẳng thiết làm gì, chẳng muốn ăn uống gì. Đến nỗi sư cụ và chú Mộc phải lấy làm lạ rằng cái tình bằng hữu của chú đối với Ngọc không ngờ thân mật đến thế.

Chiều hôm ấy, mặt trời đã lặn sau rặng đồi tây, Lan còn thơ thẩn ở trên vườn sáo sau chùa. Ngồi trên bó cành lùn lá đề ngón ngang chưa buộc, cặp mắt lơ dờ nhìn về phía xa xa. Linh hồn Lan, như đương theo đám mây phàn chiếu sắc hồng của vầng thái dương mà bay về nơi hư-vô tịch-mịch Lan thờ dài, buột mồm thong thả nói :

— Nát bản !... Bỗng-lai !...

Hai ý tưởng « tôn giáo » và « ái-tình » hình như đương công kích nhau ở trong tâm trí...

Bỗng Lan giật mình tỉnh bằng giấc mộng ; Tiếng chuông chùa như cất giọng từ bi vỗ về an ủi giỡn giảnh... Lan mỉm cười lẩm bầm :

— Thế nào cũng phải linh xa nơi trần tục !

Tiếng chuông đổ hồi như vui mừng cười khanh khách vì đã giải thoát được linh hồn Lan.

Lan cũng cười tiếp theo hồi chuông tiếng cười lanh lảnh trong làn không khí yên lặng dưới ánh lù mờ thắm đậm buổi chiều tà...

(Còn nữa) T. KHÁI - HUNG

Ngân phiếu, bài vở, thơ từ, xin gửi M. NGUYỄN-TƯƠNG-TAM 25 Bd Henri d'Orléans, Hanoi.

QUANG-MỸ
13, Rue de la Soie. — Hanoi
Téléphone. 70

Soieries de luxe et tous tissus

Bản hiệu mới về rất nhiều hàng mùa rét :
HÀNG TÀU : cầm nhung Thượng-hải, gấm, vóc, nhiều đủ các mùi.
HÀNG TÂY : nhung, satin lam hoa gấm, satin len nhiều tẩy chơn và thêu, và đủ các mặt hàng khác nữa.
bản hiệu lại có nhiều các kiểu ô can parapluies cannes để các ngài dùng rất hợp thời trang.

QUANG - MỸ
Hiệu con rồng vàng

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-Huy-Phách làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để thí nghiệm bệnh Lậu và Giang mai. Hồi năm 1931 đã phát minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aïho) bất cứ mũ, máu buốt tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p40

Lậu lâu năm état chronique thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẫn vẫn lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi mét, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to hồ ngũ-lạng-trừ lăm 2p. hộp nhỏ 1p0. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giá lại tiền. Còn bệnh giang mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu. ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì dính theo timbre 0p05 giá lời, ngay ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ cách lĩnh hóa giao ngân (C. P.) thư và mandat xin đề :

M. Lê-Huy-Phách 12 Route Sinh-tử Hanoi (Tonkin)

VĂN HỌC

KHOA HỌC

Cái địa vị khôi hài trên đàn văn

(Tiếp theo)

Theo như những đặt-sử của ông Công-Quỳnh mà người mình trong-truyền lâu nay thì thấy ông ấy trong nghề khôi hài chẳng lấy gì làm lỗi lạc cho lắm. Đếm so với bọn Đông-phương-Sắc, Thuần-vu-Khôn bên Tàu đời xưa thì có chỗ kém nhiều. Nhưng đều đó ta chẳng nên trách ông Công-Quỳnh. Một xã-hội đã không biết thưởng thức cái thú khôi hài, không trọng hài-văn, đối với những người hay khôi-hài chỉ coi như thằng hề hát bội, thì bảo ông Công-Quỳnh lỗi lạc sao được chứ?

Trong nghề khôi-hài, kỹ thuật nhất là sự quá thô-tục. Những tay hoạt-ké giỏi đời xưa, không có văng câu tục tĩu từ miệng mình ra bao giờ. Ông Công-Quỳnh ta thì có hơi tục một chút, hoặc giả vì đó mà ông không được liệt vào hạng khôi-hài xuất sắc.

Ở nước ta xưa nay, những tay khôi hài có phải một ông Công-Quỳnh mà thôi đâu, Người ta còn kể ra như ông Tú Xuất ở Nghệ-an, ông Ba Giai ở Hanoi; lại trong Nam-kỳ cũng có một vài người đương sống nữa, không muốn nói tên ra đây làm chi. Nhưng tiếc thay, đời đã không mấy người biết trọng, thành ra hạng nhân tài ấy cũng đành đem tên họ chôn trước khi mình qua đời, rồi dần dần cũng rụi với cỏ cây mà chớ!

Tôi từng đọc sách, thấy người ta nói dân-tộc nào phở-thông có tính hay khôi hài, ấy là biểu-lộ ra dân-tộc ấy có tư-chất thông minh. Mà giọng khôi-hài càng sâu sắc chừng nào, thì lại càng tỏ ra cái trình-độ thông-minh cao chừng ấy.

Phải lắm. Có thông-minh mới n ra được câu bông lơn có thú vị, mà cũng duy thông minh lắm mới biết người thấy cái thú vị của câu bông lơn hay. Chớ còn «nói chơi không biết, nói thật không hay», thì duy có ngu đần mới như vậy, dân ấy là dân bở xó!

Bởi vậy, ông Shyama Shankar, người Ấn-độ, từng du học bên Anh quốc, đậu bác-sỹ khoa văn học, năm 1925 có xuất bản tại Luân-đôn một cuốn sách toàn chép chuyện khôi hài của nước mình nhan đề là «Thông minh tài trí của người Ấn-độ». Xem một chút đó cũng đủ thấy cái giá trị của sự khôi hài là dường nào. Chuyện khôi hài là chuyện của người tài-trí thông minh!

Vậy mà nực cười thay, có một tay văn-sĩ Tàu dịch cuốn sách ấy ra, lại nhè đổi tên đi kêu bằng «Bảy mươi hai chuyện cũ Ấn-độ», vì đếm chuyện trong sách, thấy con số ấy thì lấy mà đặt tên. Không đẽ theo tên nguyên là vì dịch giả nói rằng trong đó vẫn có chuyện tỏ ra cái thông minh tài trí của người Ấn-độ mà cũng không phải là những chuyện khôi hài là cái ngu si của họ vậy. Như vậy thật khờ quá! Cái tên sách ấy, bốn chữ thông minh tài trí không phải chỉ những chuyện

trong sách ấy mà cốt để biểu dương cái óc đã đặt ra được câu chuyện khôi hài; thế thì trong đó đâu có sự ngu si, nào có hại gì đến cái tên thông minh tài trí? Và L. i. nếu chỉ những sự ngu si trong đó là thông minh tài trí đi nữa, lại cũng chẳng hại chi; mà cuốn sách [vốn cuốn sách khôi hài, đặt cho cái tên khôi hài, nghe còn ngộ nghĩnh hơn nữa. Thế mà lại có viện lý viện lẽ nói ông bác-sỹ Ấn đó đó là người lớn, còn người dịch sách ông ấy là trẻ con vậy.

Câu chuyện trên đó chỉ cho ta thấy một người không biết cái thú khôi hài mà đối với một người khéo khôi hài chẳng khác nào trẻ con đối với người lớn. Tôi muốn nhắc cái địa-vị khôi hài lên cao một chút trên văn đàn nước ta. Từ nay ta hãy coi trọng nhân tài khôi hài và hài văn, rồi thì nhân tài và văn ấy mới sản sinh ra được.

«Lập nghiêm ai dám lại gần?» Người ta đã vậy mà văn cũng vậy. Cứ giữ mực khăn đen áo rộng quá thì nhiều khi làm cho kẻ đọc mình phải chán. Trong nhiều bài văn của tôi có giọng pha trò là vì tôi nghĩ như thế chớ không phải tôi đại dốt mà làm mình ra khinh bạc đâu. Ai khăn đen áo rộng được thì tôi há không khăn đen áo rộng được như ai?...

PHAN-KHÔI

Nên đọc báo Đông - Phương

Thích đẹp



— Bầm Quan Lớn, quả là con oan!
— Oan hay không, không biết... có phải bắt vì người gian giống cô lắm: mặt trái soan, da trắng, mà làm đồng tiền, mắt bả cầu...
— Bầm Quan... thế có lẽ là con!

Tập hồ sơ của Thiên Lôi

IV

Cái sở thích của thiên lôi, là bề gặp kim khí tức thì đúc cho nó chảy ra. Nào có ai nhờ thiên-lôi làm thợ đúc đâu, mà cũng có người chẳng muốn nhờ thiên-lôi đúc hộ nữa. Thế mà thiên-lôi cứ theo ý mình:

Con nhà tướng có cái mộc gỗ lát đồng để phòng thân, thiên lôi đã làm chảy tuột mất cả đồng, trơ bộ xương gỗ ra.

Chiếc tàu Nữ-Uớc thừa xưa, trên cột có một thanh sắt dài một thước hai, khoát về phía dưới rộng mười một ly, thế mà sét đang xuống cột sắt chảy ngẹt nữa, mà sợi giây sức xích buộc thừng tu cột xuống bề dài đến bốn mươi thước cũng chảy, chỉ còn lại một đoạn gần một thước. Giời lúc đó mưa đá, nước đổ xuống như trời, thế mà sắt chảy bả tõe ra chảy lổm đổm cả sàn lâu.

Có khi sét rớt vào một sợi sức xích, sức xích chảy ra liền lại thành một thanh, gắn liền cả vào cái đinh đồng ở đầu. Thiên-lôi cũng có khi bỏ nghề thợ rèn mà làm bác thợ nấu thủy tinh. Như khi thiên-lôi đang xuống hải cát, nếu ta chạy đảo lên xem, tất nhiên sẽ được một cái ống thủy-tinh, có khi dài tới mười thước tây, do cát chảy kết lại mà thành ra.

Nhiều khi thiên-lôi không ra oai như vậy. Mấy chiếc cốc dề trên bàn, thiên-lôi đánh xuống. Khi biết chạy ra xem thì chẳng chiếc nào vỡ cả, nhưng chiếc thì méo, chiếc thì bị vụn trông rất buồn cười.

Có khi sét đánh vào nhà, ngay giữa đám đông người mà không ai việc gì.

Ông Fesquet giáo-sư ở Dunkerque có kể lại chuyện sét đánh một nhà nọ, hư hại rất nhiều. Tiếng sét long trời lở đất, to gấp mấy tiếng cối mịn, thế mà trong nhà có năm người, cả năm đều không việc gì cả.

Nguyên bốn người ấy, hai vợ chồng và hai người chị, đang ngồi ăn ở bàn và đứa con nhỏ đang ngủ trên ghế ở góc nhà thì sét nhe chính đứa bàn đang xuống. Cả bốn đều bất tỉnh nhân sự.

Đến khi hoàn hồn thì thành ra cả bốn đều ở cả trong găm bàn, chung quanh đồ đạc vỡ gãy ngổn ngang lổm chổm. Khi nhớ đến đứa con bé hai tuổi rưỡi đều vung ra đi tìm thì sợ ở góc nhà con bé vẫn khò khò ngáy trên ghế.

Bà chủ nhà mất cả khăn, rũ xòa cả tóc.

Sét đánh xong, chui qua lò sưởi lên nhà trên phá hòm, phá tủ, vung thủy tinh ra khắp buồng, rồi không biết thiên lôi định làm gì, mà vợ ngay cái ống tiền ở trên bàn đầu bắn vào trong lò sưởi.

Sét cứ đi quanh, đi cơ mãi, tàn phá rất hại, rồi mới đi cho.

Thiên lôi có khi lại làm thầy lang rất nát tay:

Nguyên về năm 1898, có một chàng nọ bị bệnh tê, thuốc thang mãi chẳng thấy chuyển. Một hôm mưa to, gió nhón, chàng lảo ra đứng cửa nhìn trời, cho khuấy khuấy. Chàng ngờ ngay lúc ấy, một tiếng sét nổ ở ngoài đống chàng tụt vào tận đáy buồng. Bị thiên-lôi đá hụt, chàng mê-mán mất nửa ngày, rồi tỉnh như con sáo đi lại như thường.

Lại có một chàng nữa bị sét đánh cũng hạ', tê liệt mất một ngày. Đến hôm sau bỗng thấy nhẹ nhàng, khoan khoái, ăn như tằm ăn rỗi, từ đấy cứ càng ăn càng ngon miệng. Thuốc bõ nào bằng?

Thiên-lôi hay đùa nghịch nhất là lúc thành hình tròn.

Thiên-lôi tròn như vò, như quả bóng, trông như quả cầu toàn bằng lửa.

Cái bạng thiên-lôi béo tròn, béo lẳn, béo lóc này chẳng biết rơi xuống lúc nào có khi thấy ở ngoài sân, có khi thấy ở ngoài cửa, có lúc lại sục vào chuồng bò, chuồng lợn, hay buồng ăn, buồng ngủ của người. Hạng này lúc thì đi lang thang chẳng có định kiến gì, lúc thì chạy vùn vụt, đập phá toang hoang, bay đùa hồn người ta lắm cách cực kỳ mới lạ.

Như năm 1547, nhà nọ đang ăn uống linh đình, khách khứa tấp nập, có đầu chú rồ, thiên lôi tròn cũng bắt chước nhảy qua cửa sổ vào sục sạo...

(Còn nữa) Chàng thứ mười ba.

Vợ chồng Xuân muốn xuân mãi nên lại Hương - kỳ

Tân Việt Nam thư xã
33bis Rue Lamblot Hanoi

Xin giới thiệu :
Đ Quốc văn cụ-thể là quyền sách bàn rõ cái nguyên-ủy và các thể-tài những lối văn - thi của ta khi xưa như : ca, từ-khúc, phú tứ-lục, kinh-nghĩa, văn sách, văn suôi của ông Bằng Búi-Kỳ, giáo sư trường Cao-Đẳng soạn, giá 0p80
II Võ gia - đình là bộ giáo-đục tiên thuyết Sans Famille của Hector Malot nay mới dịch ra quốc văn lần thứ nhất giá 1p00
III Đông-chu-lật-quốc số I và số II giá mỗi quyển 1p00

BUC TRANH VÂN CẦU



Thiếu niên nước ta có, hay không có — thế mà không ai biết đấy! Ông Lê-vào-Kim thì bảo không có, ông Tài-Trưởng thì nhất định là có, đến ông Lão — à quên, qua Hà Nội — thì không nói ra có, mà cũng không nói ra không.

Ấy thế mới khó hiểu chứ. Thành thử thiếu niên nước ta có mà không có — nhưng trong cái có ấy lại có cái không có, mà trong cái không có ấy lại có cái có.

Thế mới lạ ! Ông Lê-công-Bắc rồi (tội nghiệp ! ông đang ngồi im để tu thân, tính tu, thì bác Tú-Lý lại đến lôi ông ra — mà ai cũng biết rằng ông đã ra, thì khó mà lôi ông vào được ! Mà của đáng tội, có gì hay ho đâu ? Con gà ba chân, con gấu hai mắt, nhà quê kể chuyện có người xem, chứ ông Lê-công-Bắc thì ai xem mới được chứ !

Sân quần phụ-nữ đã xong, chỉ còn đợi các chị em đến luyện vợt. Chắc lúc chị em đánh vợt, thì các ngài thủ cựu (ông Tấn-Đà chẳng ?) họ đứng ngoài họ xem, họ nhào rồi họ khúc khích cười ! Nhưng họ càng cười, thì chị em lại càng luyện.

Báo « Anam » của ông Vinh đã là báo « Anam mới » thì báo « Anam cũ » của ông Hiếu hẳn là báo « Anam cũ » -- ông Vinh mới II, mà ông Hiếu cũ nhiều. Nên báo

ông Vinh phải đặt là « Anam mới cũ » mà ông Hiếu là « Anam cũ cũ » hay « cũ cũ » không cho xong chuyện ! Trong số « cũ cũ » mới đây, ông Tấn-Đà uống rượu, uống rượu rồi ông say, ông say rồi « thì xuất » Ông say nên ông chót làm bài thơ cảm tình để cảm hóa Phong-hóa. Nhưng thôi, ta hãy đợi ông tỉnh đã rồi sẽ nói chuyện.

VIỆT-SINH

CUỘC ĐIỀM BAO

Nghĩ lẫn thân
— Báo Nông-Công-Thương tuy thế, còn kém Tà-Dầu. Báo N. C. T. có ba người đọc, báo Tà-Dầu những bốn. Nhưng kể báo Nông-Công-Thương còn hơn Thương-Báo được hai người.

Ba ông một báo
Báo Anam mới càng ngày càng thấy càng nhạt, nghĩa là càng sắp sửa bắt chước Nam-Phong muốn cho độc-giả càng ngày càng buồn ngủ.

Năm ngoái, ông Chủ-Nhiệm đến thuyết thực trị ra hàn, nghe tâm tậm được. Năm nay bắt đầu để đã đâm ra lăm nhăm. Năm ngoái, ông N. T. Lăng, là nhà luôn, tuy thế nghề cũng vai vai, năm nay ông đã có kẹo, có bánh của Phong-Hóa, ông đã bớt lè nhè. Có hai trò vui đều mất cả, còn những bài khác thì toàn cắt ở các báo khác, đáng làm để độc-giả được rung đùi ngâm nga lại một lần nữa.

Chỉ có ông Hy-Tống là khác hai ông kia, nghĩa là bây giờ ông vẫn giống ông ngày trước... chỉ có điều ấy là rầy rà cho độc-giả nhất.

Nói chơi vậy, chứ ông Hy-Tống kể cũng khá đấy... ông được cái chịu khó !

Sự lạ
Nam-Phong vẫn xuất bản như thường, nay mai lại sắp ra số nữa.

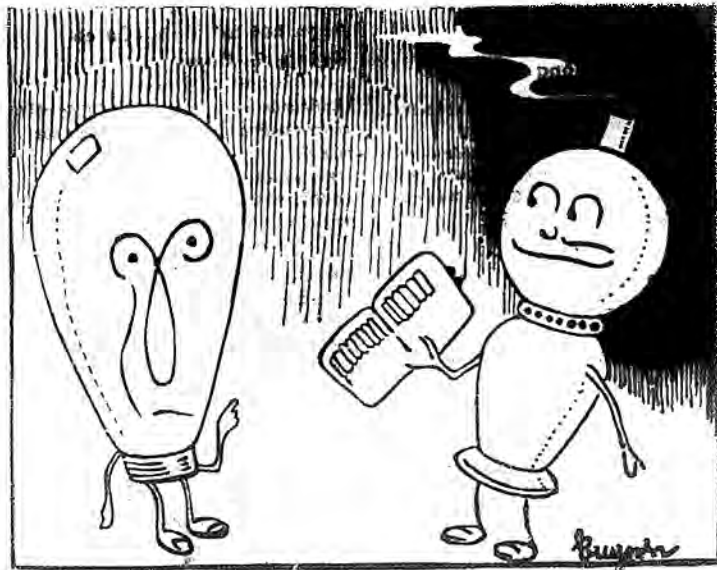
Trong đó sẽ có một bài rất giải, trong bài đó ông Chủ-nhiệm Phạm-Quyên sẽ nói cho độc-giả biết rằng : từ nay giờ đi ông không chơi y-o-y-o nữa đâu.

Quảng-cáo giúp Trung-bắc
Đêm nào cũng nên đọc báo Trung-Bắc trước khi đi ngủ, bài xê thuyết văn cụ Bi viết, và bài bài-đàm văn ông Hi-Đình Nguyễn-vân-Tôi viết.

Ta hãy đợi!
An-nam Tạp-chí của ông Nguyễn-khắc-
Hiếu hiện nay còn đương lấy đà... nhưng đây ! nhà thi-sĩ, đàng sau ngài có con số 8 đấy. Lùi vùn vừa thôi.

NHẬT-LINH

Tranh dự thi. — Số 11



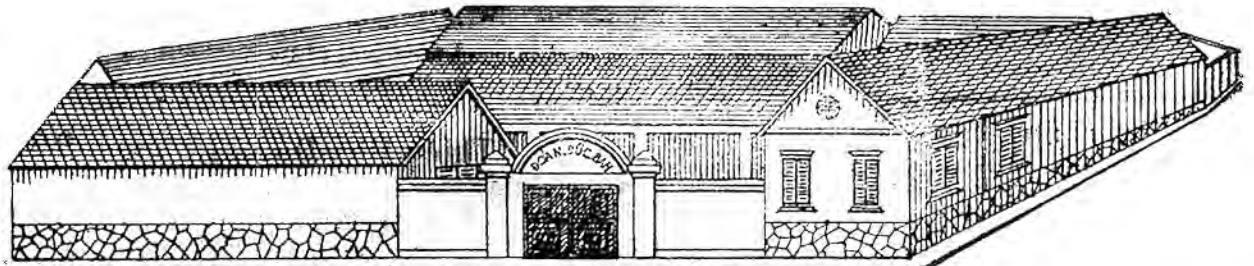
Đèn dẫu — Mời bác soi thuốc ?
Đèn điện — Thôi ! Cảm ơn bác tôi không hát được.

HUẾ DẪN
NHÀ TRÔNG HẰNG
46 HẰNG ĐA GIÁP HẰNG BÔNG

CHUYÊN MÔN
TRÔNG RẰNG, CHỮA RẰNG
DUÔNG NG: VẤN QUYỀN
CƠ ĐANG CHỮC CHỈ PHÁP
VỀ, LẠI CÔNG VIỆC RẤT CẦN
THẬN VÀ MAU CHONC

HUẾ DẪN

Cửa hàng bán
Nước mắm
32 phố Bờ Sông hàng
Nâu (quai Clémenceau)
Hanoi



XƯỜNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

2 Phố Bến tàu thủy
Rue Marchal Foch,
Haiphong



Cửa hàng và xưởng mắm do M. Đoàn Đức Ban quản trị lấy

Nước chảy đôi dòng...

(Tiếp theo trang 7)

Sinh nhìn người đàn bà thì người ấy về mặt ngũnng như không biết không nhớ ra. Mà Sinh thì không thể nhắm mắt.

Người đàn bà không để ý đến Sinh, quay mặt vào trong khoang nói:

— Thấy cháu ra có ông khách bồi thuê thuyền.

Người chèo đi ra, dẫn quần chiếc khăn rằn, mình mặc áo cộc bản, quần buống lá tọa, về mặt sấu ai, nói:

— Mời ông uống, chúng cháu chờ...

Sinh uống, ngồi ở mũi thuyền, nhưng

vấn nhin đăm đăm vào người đàn bà; mười năm đã qua, mà trông vẫn phẳng phiu như người con gái năm xưa. Tuy đã đứng tuổi nhưng vẫn một vẻ đẹp lộng lẫy, tươi tắn như khi còn là con gái. Sinh nhìn người đàn bà, nhìn đến người chèo g, đến đứa con trong lòng mẹ, nghĩ đến cái mơ mộng của mình mười năm trước giờ giải, lảm bầm:

Cuộc đời! cuộc đời người ta như thế đấy! mà chỉ có thế! ta tuồng người con gái đẹp thì không thể nào sống trong cảnh nghèo hèn được, ta ái ngại, ta thương... nhưng người con gái đẹp mà ta thương vậy vẫn vô tình, thân nhiên sống theo cảnh đời họ... cái cảnh đời mà ta cho là nhạt nhẽo, vô vị, không xứng đáng với một người con gái đẹp.

Nhưng họ thì sống như thế, không biết mình là khổ, cũng không bao giờ nghĩ đến xem mình có khổ không... họ sống theo cảnh đời họ, cũng như giếng nước sông chảy trong lòng sông.

Lê-sinh búngùi, cúi mặt ngắm giếng nước chảy, ngắm mấy cái rác trôi theo giếng nước, tan t tác mỗi cái trôi về một phía... khác nào hình ảnh cuộc đời của Lê-sinh với cuộc đời của người công gại chờ chờ, mỗi bên đi về một ngã, không bao giờ gặp nhau.

Người đàn bà không để ý đến Lê-sinh về mặt thân nhiên như không biết mình là vai hay khổ, không biết mình là xinh đẹp, như không bao giờ nghĩ đến rằng người đẹp như mình có xứng đáng với cái cảnh đời ấy không... vô tình cất tiếng ru con:

... con sông hương nước chảy đôi dòng.

BẢO-SƠN

Cũng các nhà buôn, có đăng quang - cáo ở Phong hóa... tiện việc thu tiền, xin từ cùng... ngài biết rằng Ông Nguyễn Anh quản chỉ là người đi lấy quang cáo... nhà báo thôi— Từ nay biên lai... ra đến, có chữ ký của ông Phạm... Sơn-Ninh, các ngài hãy trả tiền.



Những hạt đẩu đơn

Chỉ là cái đuôi

Đầu đề bài xã-thuyết sanam tạp chí của ông Ng-khắc-Hiến:

Lược luận về văn-chương quốc-văn

Chỉ văn thera mau có lẽ chỉ là cái đuôi cho được cân đối, hoặc giả đó là lối văn riêng của nhà thi-si. Những người không phải là thi-si, thì tất phải viết lược luận về quốc văn, hay lược luận về văn chương nước ta.

Văn xuôi của ông Hiều thực là văn không xuôi

Cũng trong bài ấy, ông Nguyễn khắ-Hiến viết:

Văn xuôi là như nói chuyện... câu chuyện thấy sôi sục thì sự nghe càng muốn nghe. Nhưng có xuôi tai đâu? Có đời thừa nào, sự nghe lại biết nghe được?

Cố nhiên

Ông Hiều lại vi:

Văn xuôi là như chữ viết đứt dỉ rời, còn phải vì van gì nữa.

Mũi và đיע

Lại vi nữa:

Văn xuôi vi như tranh vẽ. Không... không... quả thực không... vì người mà nghe hiểu văn xuôi mà không ngắm được tranh vẽ, mà người đיע thì ngắm được tranh vẽ mà không nghe hiểu được văn xuôi. Ý chúng ông Hiều nhó lôm bôm câu bình phẩm của cổ nhân: «Tài trọng hữ họa» nên mới vi ngộ nghĩnh đến như thế.

Khướn mặt ai thế?

Có Hoàng-thị-Hoàn viết trong bài có gái rùng (P.N.T.Đ số 588):

Cái khướn mặt có có vẻ ngây thơ và cũ kỹ

Thiết tưởng đã là cái khướn, — cho chỉ khướn mặt cũng vậy — thì chỉ có thể tròn, vuông, méo, bầu dục hay quá nữa bất giác lực lưỡng là cũng.Sao lại có vẻ ngây thơ và cũ kỹ được. Khố quát ở trong cơ quan của Phụ-nữ mà về cái khướn mặt người con gái không xong.

Ngoan bút tài tình của cô Hoàng-thị-Hoàn

Có Hoàn viết tiếp theo:

Cái khướn mặt ấy người ta khó thấy, chỉ thấy về trên những ngoan bút tài tình của các nhà văn-si.

Không, cái khướn mặt ngây thơ cũ kỹ ấy có thấy về trên những ngoan bút của nhà văn-si nào đâu!

Hay mình mảy có ấy đấy!

Có Hoàn lại viết:

Mình mảy tìm phúc mà trung hậu. Tâm phúc là cái quái gì thế? Còn như nói mình mảy trung hậu thì cũng chẳng khác gì nói tinh nét béo tốt.

Sao lại khỏe?

Cũng trong bài ấy:

At thấp cổ cũng phải tìm tư nó nức ra Tây thì xuất thế.

Nó nức thì cứ nó nức, can chi còn phải khóc làm ỉ?

Người An-nam thứ hai

Trích ở bài xã-thuyết « Cũng là nghĩa vụ tạp chí Táo-Thanh số 58:

Nam quốc là nước nhà.

Tưởng chỉ mình ông Nguyễn-trọng-Thuật cả tiếng kêu gọi tự nhận là người Annam, si ông ông Bich-Hạnh Phạm-gia-Lâm cũng lại thì thâm báo cho chúng ta biết rằng: nam quốc là nước nhà.

Có lẽ ông sợ độc giả ngộ nhận cái tên Bich-Hạnh Phạm-gia-Lâm là tên một người Tân hay một người Nhật chăng? Giá ông can thiệp hơn chút nữa thì ông nên viết:

Nam quốc là nước nhà, nghĩa là nước của ông Nguyễn-trọng-Thuật và ông Bich-Hạnh Phạm-gia-Lâm.

Một chữ hay ba chữ

Cũng trong bài ấy, ông Phạm-gia-Lâm viết:

Trong lịch-sử nhân loại, cũng chung một chữ là phải tương-thân, tương-ái, tương-lễ...

Tương-thân, tương-ái, tương-lễ thì ít ra là ba chữ, chứ sao lại chươg có một chữ. Lâu sau nên để trống chỗ chữ một ấy ra để đểm lại cần thận đừ rồi hãy điền chữ hoặc chữ ba, chữ bốn, chữ năm, chữ sáu... v.v. vào.

NHẬT-GIAO-CAO



Lao-động phụ-nữ 'thể-thao'

Một sự chẳng ngờ

Tượng số xưa nay lời đồn cho là một Khoa-học thường thức để tiêu khiển sống vi tinh tế mà nên thành hai vừa rồi lời có đồn chơi nhà ông Thần-cốc-Tử, số 49 hàng Bông Đệm xem 1 quẻ Cát hung, nạn hạn tương-lai đi dẫ.

Ông nói đều đúng cả, nhưng ông có giận một điều cần thiết rằng phải đề phòng, kẻo đến thạng lâm nạn khéo đến ợ chết con chết.

Lời chẳng đề ý đến lời đoán, vì vợ tôi đang có thai mà khỏe mạnh; thế mà đến thạng lâm nạn ngày mồng chín con tôi chết, đến mười hai vợ tôi chết một cách chẳng ngờ.

Tôi rất đau đớn, song rất phục tài ông Thần-cốc-Tử là một nhà tướng số rất giỏi đời nay. Vợ có vài hàng thành thực giới thiệu ông với bà con ta.

Bùi Ngọc-Khang
920 Route de Huế



tiền, sản hậu, điền kinh, bạch đới với trẻ con các chứng, đậu, sỏi, cam, tích, kinh phong v.v... rất là hiệu nghiệm.
Giá tiền mời đi xem mạch 1p00 còn những người lao động đến tận nơi xem mạch không lấy tiền,

Thiên Hòa Đường (tức Hứa-gia-Ngự y quán) 20 phố hàng Đường Hanoi

Bản đường theo cổ pháp tự chế ra các thứ bào chế, cho đơn bốc thuốc và cao dán hoàn tán, bản đường lại làm đại-lý cho mấy nhà danh y ở các tỉnh thành: Thượng-hải, Quảng-dông, Hương-cảng, lại bán cả các thứ sâm, nhung, quế, yến, chân châu, mặt gấu, xạ hương, sừng tê giác, sừng linh dung v.v... giá bán phải chăng, các ngài chiếu cố lấy làm hoan nghênh.
Trong hiệu có ông Trung y Hứa-gia-ngự xem mạch làm thuốc, chuyên chữa nam nữ lão ấu các chứng nội thương ngoại cảm và đàn bà, Thái

Sách mới, có rồi

Hỡi m người ở Hanoi ai cũng phải biết một loại-Cách-sát: Luật đi đường v.v... phải mua ngay cuốn « sách mới về Táo-Thanh » ở Hà-nội: « Giá 3p00 sách này lại có cả bản-đồ cũ; Bản-đồ mới cũng là nhiều hình vẽ các Thượng cảnh, và nói rõ về Lịch - sử: Địa-dư, Phong-cảnh, Chính-trị, Giáo-dục, Văn-hóa, Tôn-giáo, Phong-tục, Các hội, Y-thể, Kỹ-nghệ, Thương-mại, Các lạc bộ. Lại có nói rõ về « Các khỏe » như áo caps, bíp, bãi tây, gối người v.v. Vay muốn thông-tháo mọi lẽ ở Hanoi chẳng những là người Hà-thành mà ở đâu cũng cần biết. Giá 3p00 (ô-xa thêm cước 5p20 gửi tận Hà-nội tra-0-ngân là 6p65) Mua buôn mua lẻ, ở thư và in-sadat chỉ để cho nhà xuất bản. Như sau này:
NHẬT-NAM THU-QUÁN
26 HÀNG-BÔNG HANOI



MÙA RẾT ĐÁ TỐI
 Phổi yếu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn,
 có một không hai

BỔ-PHẾ THÀNH DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mất lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công thật chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con 0p.40
 Lọ lớn 0p.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHÒNG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giày nói số 805

Thở nào là

« Phòng tích »

Phòng tích là căn bệnh của bà sắc lực...
 1. Vì sớm sớm muộn muộn với ham...
 2. Ăn uống di ngủ hay đi...
 Khi bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực...
 Mũi chảy nước mắt, da bụng gầy...
 Mỗi ngày 1, 2 lần lần 4, 5 lần Phòng-Tích...
 được Con Châm không công phát, dùng...
 bệnh sẽ thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi...
 hộp chia hai bữa uống giá 0p.40.

VU-DINH-TÂN

178 bis, Route Lépah-Tray, Hai-phong
 Ấn-tử kim-tiền năm 1926

Các nơi Đại-lý

HANOI: M. Hiền, 22 bis phố Huế; T. B. v. và Huân, 99 phố mới; Quảng-tiến-kỳ, 4, phố Hàng Lọng; Nguyễn-ngọc-Linh, 25 phố Yag Bông — HÀ-ĐÔNG: Hiệu Nam-Thơ, phố Bưởi; Bắc-Châu Photo phố Bruxelles; Phòng-Phong ở Chợ Tia — NAM-ĐÌNH: Hiệu Lạc-sinh-Đường 19 phố khách; Hưng-Long 9 Hàng-Tinh — HẢI-DƯƠNG: Hiệu Chí-Lan 11 Đông-Thị — BẮC-NINH: Vinh-sinh 182 Tiên-An — SONTÂY: Vạn-Thành 47 Hàng-Tích — HAIPHONG: Hiệu Nam-Tân bán sách số 43 phố Bonnal — VINH: Sinh Huy phố gare — HUẾ: Vinh-Tường 49 Gia Long — SAIGON: Hưng-Vượng 16 Capagee.

Các thành trong ba kỳ có đại-lý bán,

BIJOUTERIE TONKINOISE

VAN TƯƠNG

(Chính hiệu BÀ-LỤC)

HAIPHONG — 293k, Phố chợ Sắt



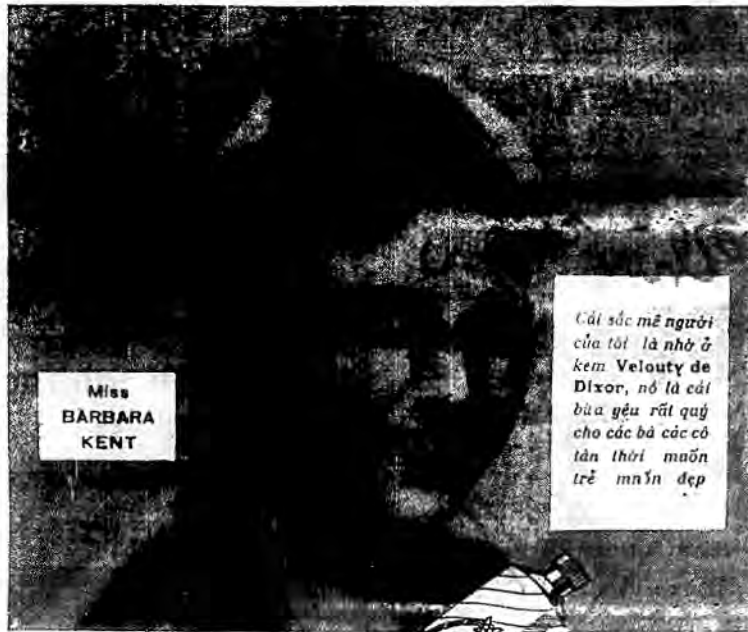
Bán hiệu chuyên làm, bán và chữa đồ...
 bạc vàng thời trang Nam-Việt...
 bán 20 mười năm nay; bán giờ vàng...
 hàng tuổi vàng của.

Lại có bán thêm các thứ...
 sơn — Sơn Cao ly, Hồ-Kỳ, quế...
 yếm, Túi-Nam.

Đôi khách có lòng...
 soi * Du g.

Đó bán theo cách...
 hua giao ngân

VAN-TƯƠNG



Miss BARBARA KENT

Cái sắc mẽ người của tôi là nhờ ở kem Velouté de Dixor, nó là cái bùa gấu rất quý cho các bà có làn thời mẫu trẻ mãi đẹp



Thử kem thay phần hiệu Velouté Dixor càng dùng...
 khi ra mưa ra nắng cũng khi nhẩy...
 mắt màu kem, Thử kem này không...
 thuốc nở thì không thử nào tốt bằng.

Có bán lẻ khắp mọi nơi

Đại-lý độc quyền: **LUNE FAT, 23** — Rue Changeurs, Hanoi

THƯỢNG KHÁNH Y QUÁN
Grande pharmacie sino-Annamite

Những thuốc gia-truyền đã nổi tiếng trong 70 năm nay

Thuốc tẩy. — Dùng thuốc này mà tẩy, không phải kiêng cơm, nóng vào không đau bụng, người không nhọc mệt, ai dùng qua rồi cũng chứng nhân như thế. Giá bán nhất định 5 xu một liều, mua buôn tính giá riêng.

Thuốc đau mắt. — Thuốc này là một phương thuốc gia-truyền có đã ba đời nay, dù đau nặng nhẹ, hoặc màng mọng lâu năm, dùng thuốc này chỉ trong giây phút, tra vào mắt thấy quang ngay, người như trẻ con đều dùng được cả. Giá bán nhất định một hào một lọ, mua buôn tính giá riêng.

Được hợp nguyên chất — rất thơm, bán cực rẻ. Giá 2 hào một lọ.

Trước ho — (là) ho lâu, mới ho, ho gió, ho đờm ra như rã gh, ho ra huyết, ngày ho đêm ho, người hơi ngứa ngứa sốt nóng, người lớn hay trẻ con nào phải xin đến ngay **THƯỢNG KHÁNH Y QUÁN** 172 phố Huế, Hanoi

Thượng Khánh Y-quán 172 Route Huế, Hanoi

Thực vậy! Thực vậy!
Không giám khoe tài

Một thuốc trị chứng đau gia-giã của Quảng-Đức-Sinh được phòng chúng tôi, do y-sĩ quan Ngọc-Son nghiên cứu rất tinh vi, đã chữa giúp lắm bệnh nhân, có chứng ấy thực rất thần diệu.

Mới đây Mme Trương-Đức-Hữu chủ nhà hát Phúc-Thắng và M. An-Phú số 4 hàng Bồ Hanoi, cũng có chứng đau gia-giã, có lấy thuốc của bản đường điều được khỏi cả.

Bản đường xem mạch, bốc thuốc, chuyên chữa các chứng ngoại cảm, nội thương và có đủ thuốc hoàn toàn sẵn sàng gói giấy hay đóng hộp để các bệnh nhân đi xa, tiện uống không ngại sắc.

Bản đường chủ nhân xin sẵn lòng ghi dùm các bệnh nhân các phương pháp phòng các chứng bất kỳ.

Kính cáo

Quảng-Đức-Sinh
 31, phố Hàng Bồ, Hanoi



Hiệu Bào-chế
Bào-Bình-An

35 — Phố Hàng ngang
 Chân-Senk-Yu chủ nhân
 Giày nói số 850 HANOI



Là một hiệu Bào-chế do ông Châu-Senk-Yu có bằng cấp bên Tàu đứng chủ trương bán thuốc bào chế về các thứ cao đơn hoàn tán — Có đủ các thứ sản thật tốt.

Tiền-sinh hiện đã chữa cho nhiều các quan Tây Nam, có nhiều giấy chứng chỉ thật tốt.

Lúc nào quý-khách đến xem mạch tiên-sinh cũng sẵn lòng tiếp không lấy tiền.

Màu nhạ ký hiệu Phát Bào

Imp. Moderne Hanoi



THỂ GIỚI CỜ MỤC TÀI GIẤY



Con vẹt

Rồng rã ba năm trời, ăn không ngon, ngủ không yên, mắt chơi, mắt vui, tờ hàng trăm trang chữ son, rập hàng trăm trang chữ phóng, tôi đã tới thời-kỳ dở bị đòn.

Ngày nay, tôi hồi tưởng lại mà tôi lấy làm khiếp sợ cho cái trí nhớ của tôi về thời-kỳ ấu-trì. Ngẫm ra, thua anh ta học chữ nho, là chỉ luyện có một cái trí nhớ. Trong khoảng có hơn một nghìn ngày mà bộ óc non nớt của tôi chưa được biết bao nhiêu là chữ: quyền Hán quyền Huệ và toàn bộ Tứ thư. Tôi chỉ gọi là sách Hán sách Huệ, chữ nào đã biết đâu là sách ấy thuộc về bộ Bắc-sử, cũng như tôi học thuộc lòng bốn quyển: Đại-học, Trung-dụng, Luận-ngữ, Mạnh-tử mà nào tôi có ngờ đâu rằng đã học hết bộ Tứ thư.

Nói cho đúng thì tôi chỉ như con vẹt, tuy học thuộc, đọc lằng lằng, nhưng chẳng hiểu là trong sách thành hiền giáng những gì? Lời thầy giảng nghĩa thì lại theo ý như lời thánh hiền khiến tôi càng mờ mịt.

Tôi xin làm dịch ra đây một câu trong sách Đại-học để ai có cho tôi là ngạo-mạn đối với thánh hiền và bất kính đối với thầy học, sẽ ngắm nghĩ mà lượng thứ cho tôi:

Tăng-tử viết: Thập mục sở thị, thập phủ sở chỉ, kỹ nghiệm hồ, phủ nhuận ốc. đức nhuận thân, tâm quảng, thể bản, cổ quân tử tất thành kỹ y.

Dịch:

Thầy Tăng-tử nói rằng: mười mắt sửa trông, mười tay sửa chỉ, thừa nghiệm vậy đi; giàu nhuận nhà, đức nhuận mình, lòng rộng, thể lớn, cho nên đấng quân-tử hẳn thực thừa ý.

Dịch như thế, còn ai hiểu được mà

ngày xưa, ai ai học hay giấy chữ nho cũng đều dịch như thế cả.

Có một điều lạ là không bao giờ tôi tò mò muốn hiểu; có lẽ tôi cho rằng lời thánh giáng vẫn khác lời nói thường của kẻ phàm chẳng nên tôi chỉ biết có một việc: cầm cổ học thuộc lòng.

Anh em bạn tôi thường vãn ca tụng cái tài học thuộc lòng của tôi. Kể ra thì khi còn bé, cái sức ký ức của tôi cũng khá thực. Chẳng thế mà tôi đọc được một mạch từ đầu đến cuối quyển Đại-học.

Nhưng có lẽ anh em cũng quá tặng bốc cái năng lực ấy của tôi. Cho chí cái tài học tôi nhiều khi cũng bị tôi lừa dối, mà khen tôi bằng những lời sán lạn.

Ngày nay tôi nghĩ tới sự man trá của tôi, tôi vẫn còn hổ thẹn và lương tâm tôi không khỏi bị cắn rứt.

Tối hôm ấy trong huyện có hát chèo. Tôi vừa mở sách ra học thì nghe thấy trống chầu thùm thùm diêm hoai. Tôi nóng lòng sốt ruột, tuy mắt để vào một chữ, miệng nghe ngao đọc mà trí để cả ở đâu ấy. Tôi đọc xong hai lượt rồi mà vẫn không biết trong bài học nói những gì..

Chồng chèo đã hỏi nghe inh ỏi bên ngoài... Tôi liền gấp sách ung dung cất lên bàn. Thầy ngồi xếp bằng đương dung đùi, đương mực kính thì thăm đọc chuyện Liễu-trai nên không lưu ý đến những sự sảy ra bên mình. Nhưng anh tôi thì có chiều ghen tức mắng gắt:

- Không học đi.
- Tôi đồng dạc trả lời:
- Em thuộc rồi!

Thầy cũng quái lại hỏi:

- Thuộc rồi à?..

Xưa nay tôi vẫn nổi tiếng là học chóng thuộc, nên thầy cũng không nghĩ ngờ gì. Nhưng thật ra thì tôi

chưa thuộc lấy một câu. Tôi đành nịnh rằng mai dậy sớm học cũng kịp. Nhưng nào, có dậy sớm được! Thử khuya xem chèo thì còn dậy sớm sao được!

Sáng hôm sau, vừa mắt nhắm mắt mở, ở giường bước xuống, tôi đã nghe tiếng anh tôi học ôn lại bài; hơn qua đề sắp lên đọc. Tôi vội vàng đi rửa mặt. Chỉ kịp tìm thấy sách là đã có tin thầy gọi lên học rồi.



Tôi lo sợ cuồng quít, chặc mồm thế nào cũng bị đòn, ít ra là năm roi, theo như luật lệ riêng nhà trường...

Tôi đã mở sách ra nhắm... nhưng tôi biết cũng vô ích, năm sáu phút nữa đã đến lượt mình đọc rồi, còn học làm sao kịp... Thôi đành lên thú tội chịu đòn là xong... Tôi đã làm quen với cái roi nhiều lần lắm rồi, nên nghĩ tới nó, tuy tôi biết thế nào thân thể cũng sẽ bị đau đòn, mà tâm trí tôi vẫn giữ được thần nhiên như không...

Bỗng một tia sáng lập lòe trong trí

nhớ của tôi: Thường thường tôi vẫn chơi đồ chữ với anh em bạn. Cách chơi như thế này: Mở một quyển sách gập chéo phía dưới tờ giấy lại. Hai ba người, mỗi người lấy một chữ ở chỗ gập chéo ấy, rồi mở rộng tờ giấy ra, nếu chữ mình lấy có ở nửa phía trên trang giấy là mình được cuộc.

Tôi mỉm cười, vì cái lối chơi đồ chữ kia có lẽ sẽ giúp tôi tránh nỗi mấy roi đòn... Tôi đương ngắm nghĩ thì có tiếng thầy gọi:

- Linh lên đọc.

Tôi gập sách đặt ngón tay vào chỗ có bài học... Rồi tìm chỗ sấp tối rón rén gập đôi nửa lập giấy đằng sau lại, thành thử thầy và anh em bạn ngồi phía trước nhìn vào bìa sách của tôi, vẫn tưởng sách tôi gập kín nhưng kỳ thực thì tôi nhìn vào bài học mà đọc. Tôi vội làm bộ sợ hãi, kính cẩn đặt sách lên ngực, cúi nhìn xuống đất, nào ai có ngờ đâu rằng tôi nhìn vào sách. Lại may cho tôi, thầy đương mãi đọc dở một chuyện Liễu-trai, ý bản lý thú lắm nên thầy cũng không lưu ý tới tôi cho lắm.

- Thưa thầy con xin đọc ạ!

Rồi tôi ế a kéo một mạch! Thoát nạn!

- Thưa thầy, con đã đọc rồi ạ!

Thầy rời quyển tiểu-thuyết, đặt mực kính lên trán, cúi mắt nhìn tôi rồi thầy tôi quay lại phía các anh em bạn tôi mà bảo rằng:

- Đây! các con coi! thằng Linh học chăm chỉ thế, mới đáng là học trò thầy chứ!

Tôi hèn lên cúi nhìn chân, khiến thầy và anh em bạn lại cho là tôi có tình nhũn nhặn.

Từ đó, hệ hôm nào tôi mãi chợp, không thuộc bài thì tôi lại dùng đến cái mẹo ấy.

(Còn nữa)

NHI-LINH



Bà Nghị - Kia bà Hàn đi đâu đấy? cháu làm sao mà mặt mũi sưng thề?
 Bà Hàn - Ấy cháu đau răng, tôi định đến bác Đốc hỏi xem nên mang cháu đi chữa đâu?
 Bà Nghị - May quá, thằng cháu này trước cũng đau, mồm miệng sưng to bằng hai thế mà tôi chỉ đem cháu lại nhà giồng răng Trần Quang-Minh chữa vài lần là khỏi.
 Bà Hàn - Ấy tôi quên bưng đi đấy, bác Đốc cháu trước cũng giồng răng vàng ở đó, vẫn khen công việc cần thận và... về tay-thuật mà nhất là chữa mấy cái răng cho bác-gi cháu thì lại thần tình quá - Chẳng biết có gần đây không?
 Bà Nghị - Kia kia, ngay trước mặt, bác cứ trông biển đề «Nhà giồng răng Trần Quang Minh» số nhà 193 phố Hàng Bông Lờ là phải!

Ai sẽ chúng ????

Có riêng 200 số biểu các ngài có xe đạp đem đến sơn và mạ, hoặc mua hàng ở hiện Đổng-Mỹ, từ 6p.00 giờ lên.

Số đầu: một cái xe đạp đáng giá 50p.
 Số thứ hai: một cái xe đạp đáng giá 30p

ĐỒNG-MỸ

Nickelage: Emaillage au four
 Réparation des Cycles,
 N. 54 Rue du Papier Hanoi

